

NGAY TAY

NĂM THỨ NĂM—THỨ BẢY 8 AOUT 1940—SỐ 219. GIÁ 0p12

TÒA SOẠN VÀ TRI SỰ : 80. ĐƯỜNG QUAN THÁNH—TÉL. 874

(Lê Thường ở Sầm Sơn, nhà nghỉ
mật cho thuê sẵn đủ cả đồ dùng).

- Bà hỏi ai ?
- Tôi là chủ nhà này.
- Xin lỗi bà ! ăn cùng mâm, nằm cùng chiếu, chung chăn chung gối với bà đã hai tháng nay, bây giờ mới biết mặt bà !



8 Tô Bửu

Kính Thuốc

Kính hiệu **Filocros** là hàng tốt nhất để đi ngoài nắng, giá từ 4p. trở lên. Bán đủ thứ kính lão (viễn thị) và cận thị. Có nhiều kiểu gọng nhựa, gọng kèn, gọng vàng rất đẹp và chắc chắn. Có máy lắp mắt kính và chữa gọng kính.

Gửi đơn hóa giao ngân
đào lập
87, Hàng Gal, Hanoi

Vô đức Diên

và

Nguyễn văn Nghi
KIẾN TRÚC SƯ

8, Place Négrier
♦ HANOI — Tél. 77 ♦

QUẢNG CÁO
các ngài trao cho

CPA

comptoir de publicité
artistique 5-7 Julien Blanc
HANOI — Tél. 1254

Directeur Nguyễn trọng Trạc

trông nom và xếp đặt
bao giờ cũng có

hiệu quả

đã có bán khắp các hiệu sách Đông dương

LỖ BƯỚC SANG NGANG

một bộ hoa đầu tiên sức nước hương vị quen thân của đất nước, của nhà thi-sĩ trẻ tuổi Nguyễn bính

Sách in rất đẹp trên giấy Offset, khổ rộng 18x24, bìa mỹ-thuật g ả (p50). Ở xa mua, thêm 0p20 tiền cước

AN-THAI

GRAND FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE

Gấp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe AN-THAI chẳng cần cố gì.

Có bán đủ cỡ: Vải, Săm, Lốp và đồ phụ-tùng xe-tay
N. 2, Ruc Nguyễn-Trọng-Hiến
HANOI

DOCTEUR

NG. MANH THAN

CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
49-51 Avenue du Grand-Bouddha
Téléphone 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U. — Vet I.-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano — Faradiques

CONSULTATIONS

Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH

Có sách Bảo vệ gia đình biếu các ngài. Ở xa xin gửi 0p94 timbre tiền cước phí.

VẠN NĂNG LINH BỒ rất hay.

Giúp người khỏe mạnh đó đây vang đồn.

Uống vào ăn ngủ đều ngon.

Tinh thần minh mẫn để con khác người.

Vạn Năng Linh Bồ 1p00

Các cụ thờ hồn bèn, gân cốt lỏng lẻo, ăn ít ngủ, dùng V. N. L. B. sức khỏe lại ngay. Các Ngài làm việc mệt mỏi, quần trí, mệt mỏi thể chất, dùng V. N. L. B. lập tức thấy đỡ chịu.

Các bà huyết hư, gây yếu, da dẻ bực, đau, phiền muộn trong lòng, bệnh vặt

luôn luôn, dùng V. N. L. B. lập tức khoan lòng. Bách bệnh đều tiêu.

Các Cô các Cậu nam nữ học sinh, tinh thần quần bách, hay quên, hay sợ, sức khỏe không đều, dùng V. N. như ý sở cầu.

LƯƠNG-NGHI BỒ-THÂN thuốc thần,

Mộng, Di Tnh lãnh các phần nguy nan.

Thủ-dâm bệnh thân chán chán,

Lương-Nghi uống đến khỏi toàn vẹn ngay.

Lương Nghi Bồ Thân 1p00

Li, mộng, lãnh tinh hại cho sức khỏe, sinh ra đủ các thứ bệnh: mờ mắt, tai, khí, khí xuất thì môi gối, quần ung, thực là vất vả đủ đường, ấy chỉ bởi thân yếu mà sinh ra, phải lập tức dùng L. N. B. T. là khỏi bệnh, mà như

ý. Thủ dâm thực là tai hại cho tinh thần và sức khỏe, đã làm một cách khéo đốn cho thân gia mà hại cho đường tử tức. Những ai đã mắc cái hại thủ dâm ấy, lập tức dùng L. N. B. T. mà chữa, cho cuộc đời được tươi trẻ, tương lai được rực rỡ.

LY DỊ YÊN HÀ phải uống ngay

Nam nhân Nam trí ở đời này

Quảng đên đập tầu mau đi chứ

Điu dất nhau lên khỏi vũng lầy

Ly dị Yên-hà thủy 1p00

Ban trở đã chót đã mang vào làng thuốc sai, phải mau mau tỉnh ngộ, kìa trời Âu bở Á ai những tranh đua. Đây, một đề khí dụng: Ly-dị Yên-hà, để xe

cùng họ. Không vất vả gì, tinh thần minh mẫn, mà riu rất nhau lên khỏi vũng lầy. Rồi chỉ báo cho đàn em làng thuốc sai là: Tiêu tụy.

PHONG TÌNH mà vương phải gai,

Thuốc Lê-Huy-Phách thực tài thực hay.

Uống vào bệnh khỏi mau thay,

Ngày ngày nức tiếng đó đây vang đồn.

Giang-mai, củ đình thiên pháo, phát bạch, phát soi, lỗ kẻ lợi, lung lay chân răng, chỉ dùng thuốc « Giang-Mai » số 18 là khỏi (1p00). — Lặn buốt, đá ra máu, dùng « Lặn Buốt » số 4 (0p50). — Lặn ra mủ, dùng thuốc « Lặn Mủ »

số 10 (0p50). Nếu vừa dài buốt, vừa có máu, lại ra mủ, dùng « Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn » số 70 (1p20) — Lặn chưa tuyệt nọc, tiêu tiền đục, có vẩn... dùng « Tuyệt Trùng » số 12 (0p60) và « Bảo-Mệnh » thang (0p15) kèm với nhau, được khỏi dễ dàng.

Có đại lý khắp các tỉnh và cần nhiều đại lý ở các phủ, huyện, đồn, có hỏa hồng, lương tháng, điều kiện dễ dàng

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

N. 19, Boulevard Gia-Long (Hàng Giò) — HANOI

Sây-sấp-zì

Ấy là tên mà các bạn làng cho đặt cho thuốc cường dương Quảng Tự (42). Thuốc bồi bổ ở bên Tàu, kiến hiệu ngay tức khắc, nó giúp cho đàn ông được hoàn toàn mãn nguyện trong việc giao thú. Bất có ích cho những người bị mệt dương, đi tính, mộng tính. Mỗi lọ giá 1p. Gửi lịnh hóa giao ngân

dào-lập

57, Hàng Gai, Hanoi

DOCTEUR

CAO XUÂN CẦM

de la Faculté de Paris, Ancien Médecin en Charge de l'Institut antisyphilitique de Huế. Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-thương và bệnh Hoa-liều.

Khám bệnh tại

53 Henri d'Orléans - Hanoi
P ở 100 Đ. G, cạnh hội
Op-Thiên) có p'ông
đương bệnh
Sách:

NÓI CHUYỆN NUÔI CON

bán lại hiệu Thủy-Bý 98 Hàng

Gai (Rue du Chanvre), Hanoi

Giá Op.35 một quyển

Thuốc sán sơ mít

Rất thần hiệu, Số 26. Giá Op.70

Mắc bệnh sán, hay đau bụng rớt, hay ăn của ngọt, hễ đói là ăn, đi ngoài thường theo ra con trùng như sán sơ mít lẫn với phân, có khi tự nhiên ra ở quần, rất là bẩn thỉu, nếu không chữa, trùng sán ngày một nhờn ra, sức người ngày càng yếu dần, sinh chứng đau sôi hai cạnh sườn, mà thiết mạng, uống thuốc này cam đoan trong hai giờ, ra ngay con trùng giải 12 thuốc, khỏi hẳn. Các ngài có mua xin mua cho được Thuốc sán sơ mít Thanh-xa (dấu hiệu con voi) giá Op.70 mỗi là thứ thật khéo nhấm thuốc giả uống vào thêm hại.

Thuốc run

Rất có người nhờn hay trẻ con, mắc bệnh run đầu hoặc run kim, hay tra nước rã, đôi hay quặn đau bụng, uống thuốc này buổi chiều ra hết run không phải tây. Giá mỗi gói Op.20.

Thuốc bỏ dạ dày

Uống thuốc run hoặc thuốc sán của bản đường, đã ra hết rồi, nên uống thêm thuốc này, cho bồi bổ dạ dày, và giết hết vi trùng và trứng của run sán còn sót lại, thì không bao giờ mắc bệnh run sán nữa, người chóng trở nên mạnh khỏe béo tốt. Thuốc này có đặc tính chữa bệnh: Đau dạ dày, ăn chậm tiêu, hay đầy hơi, đau tức ngực, đau xuyên cạnh sườn, đau ngang thắt lưng, khi ăn khi không, như giả cách, uống thuốc này một hộp bớt ngay, ba hộp khỏi hẳn. Giá 1p.60. Các thứ thuốc kể trên hiện có bán tại

Nhà thuốc THANH-XA

73, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón - HANOI

Ngài cửa treo cờ vàng

Ở xa mua lịnh hóa giao ngân.

Đại lý. — Hải-phong: Mai-linh, Nam-dinh: Việt-long, Hai-đương: Quang-huy, Bắc-ninh: Vĩnh-yên, Sơn-tây: Tông, Quý-lợi, Việt-tri: Vạn-lợi, phố Việt-lợi, Vĩnh-yên: Ngọc-tân, Phúc-yên: Thanh-phong, Phú-thọ: Tế-hòa-đường, Hà-dông: Thanh-xa cửa chợ, Hồng-gay: Đại-thành, Thái-nguyên: Quảng-thành, Hòa-binh: Kim-long, phố Đông-nhân, Thanh-bóa: Thái-lai, Ninh-binh: Ich-tri và đại lý ruyơ Vạn-ván, Vinh: Sinh-huy, Huế: Đức-thành, Việntiane: Việt-bóa, Long-bý: Mai-linh rue Vernaz.

va khắp các tỉnh những nơi treo biển đại-lý Thanh-xa đèn có bán.

- Khi chạy về quê nên làm gì?
- Nên kiếm lợi bằng cách đọe quyền:



GIỒNG CÂY ĂN QUẢ

(Culture fruitière)

Tác giả: NGUYỄN CÔNG HUÂN
Nông chính' tham tá — Giá 1p20, cước Op30

Bán tại: **Librairie CENTRALE**

60. Boulevard Bognis Desbordes — HANOI

Và ở: **KHOA HỌC TẬP CHI**

Route de Ngọc Hà Hanoi (Boite postale No' 62)

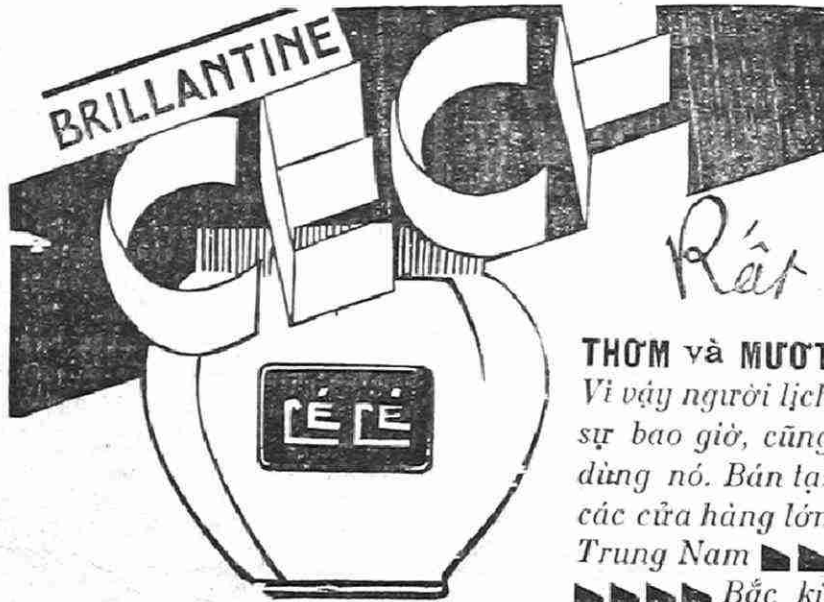
Luthart

ĐŨNG TIẾNG
KÊU
ĐẸP
BỀN

Guitares
Banjos
Violons

Mandolines et
accessoires de
Lutherie

DƯƠNG THIỆU TỨC
57, Rue du Chanvre 57
— HANOI —



Rất
THƠM và MƯỢT
Vi vậy người lịch
sự bao giờ, cũng
dùng nó. Bán tại
các cửa hàng lớn
Trung Nam
Bắc kỳ

GOMME và PHẤN
THO

DERMINA

đã được tín nhiệm khắp xa gần

Phấn Op25 10 grs

Gomme Op10 2 grs 5

Op20 5 grs

CAPRI

I, JULES FERRY

◆ HANOI ◆

Thuộc Quân
và xi-gà

MELIA

hút êm dọng
và thơm ngon

Đại-lý độc quyền L. RONDON et Cie Ltd
21 Boulevard Henri Rivière — Hanoi

36 Phố Phủ ở ng

Hanoi là động tiền ngữ. Sầu giờ tài hết đến xa đến gần, Vứt nhất là chợ Đông-Xuân.

TRƯỚC khi nói đến những nơi ăn chơi của Hà-nội, tưởng nên hằng dạo qua chợ Đông Xuân, — cái «bung» của thành phố —, là nơi mà những vật liệu cần cho các cao lâu tự các vùng quê và ngoại ô rồn đến. Ở đây, chúng ta được thấy các thực phẩm còn giữ nguyên hình, trước khi biến thành những món sào nấu ngon lành dưới tay các đầu bếp nổi danh, hay các bà nội trợ. Tất cả của ngon vật lạ các nơi đều đem đến đây, để hiến cho sự thưởng thức sành sỏi của người Hà-nội.

Có lẽ sẽ tìm được nhiều cái hay nếu chịu khó tinh xem một ngày dân Hà-nội tiêu thụ bao nhiêu mỗi thứ, bao nhiêu rau, bao nhiêu thịt. Nhưng ở đây không phải là một cuộc điều tra, cũng không phải là một bài phóng sự. Cho nên, nói đến Chợ Đông-Xuân, tôi muốn trình bày cái hình thức khác, cái vẻ riêng tập nập, cái không khí ồn ào, cái màu sắc đặc biệt, hơn là tính cách cùng xấu tốt của các thức ăn kia. Chợ Đông Xuân là chợ của người Hà-nội, không giống các chợ nhà quê, mà cũng không giống các chợ Bên Thành ở Saigon, hay Chợ Mới ở Chợ-Lớn. Bạn hãy vào chợ một ngày phiên, và để mắt ngắm nhìn cùng nhận xét: từ người buôn kẻ bán, cho đến những người mua: từ bác bồi bếp, cậu nhỏ, cô sen, cho đến các bà sành sỏi, hay các cô thiếu nữ rụt rè sợ hãi, tất cả chừng ấy người hoạt động trước mắt ta, hình dáng phức tạp và thu nhỏ lại của cái xã hội người Phương Phố. Không có bức tranh nào linh hoạt và thắm màu hơn.

Chợ mát ban đêm

Ngày phiên chính, thì chợ bắt đầu họp từ ba giờ khuya. Không phải là họp ở trong, nhưng là họp ở ngoài công, ngay giữa đường, do những người, tuy có thức hàng bán, mà có lẽ không bước chân vào chợ ngày nào.

Hai ba giờ đêm, khi các đường phố của Hanoi đã trở lại yên tĩnh và vắng lặng, sau cái hoạt động cuối cùng của những người đi xem hát hay đi coi chớp ảnh về, thì từ phía các ngoại ô, từng tốp một, các người trông hay bán «la ghim» bắt đầu đem hàng của họ vào. Những gánh hàng nặng trĩu và kéo cọt trên vai, theo cái đưa đẩy có dịp của bước đi, những người ấy vội vàng và yên lặng, không nói một lời nào. Họ không có thì giờ. Có khi từ nơi cách xa Hà-nội bốn, năm cây số, họ phải rảo bước để đến kịp; và cứ trông cái thân người uốn cong dưới gánh nặng, chúng ta biết ngay là những hạng người cần lao và chịu khổ, quen đi với những công việc

nhọc nhằn, và nhằn nại, ít nói trên màu đất. Tỉnh thoảng, vài nhà khá giả hơn — tương đối —, mang hàng đi trên những chiếc xe tay bánh gỗ ngày xưa, cũ kỹ và tối tả, lặc cộc lạch cạch theo bước chân của một anh nhỏ kéo, gậy gò và áo rách vai.

Những mớ rau tươi mới hái, còn ướt sũng sương đêm hay là nước mát, rõ từng giọt xuống đường thành một vệt dài. Dù cả các thứ rau và quả của những mảnh vườn phi nhiêu và chằm bón ở chung quanh Hanoi: những củ xu hào tròn lớn và màu như ngọc thạch, những củ cải đỏ thắm như máu tươi, những củ cà-rốt vàng xắm màu da cam, nằm cạnh những quả cà giải bóng và tím như men tầu, những quả su su xanh ngất, những củ radis phớt hồng và xanh xắn, mà người ta đoán sẽ rồn tan dưới hăm rắng; và những thức rau, mà cái vẻ mát tươi, xanh tốt trông dịu mắt và đỡ khát cho thân thể: những mớ tỏi tây xếp từng tròng cao, những bắp «sà-lách» chắc chắn và quăn quít, những bông «cải hoa» mềm mại và ngon lành, bên các mớ cần hay muống mượt tươi, khiến ta nghĩ đến những ao rau xanh rờn như tấm thảm ở thôn quê.

Họ gánh hàng đến và bày ra ở trước chợ, ngay trên đường nhựa, để đợi các người đến mua buôn. Dưới ánh sáng đèn điện, và trong luồng gió thoáng đêm khuya, đây là một phiên chợ của cái mát mẻ, non tươi, «phiên chợ xanh» của cả Hanoi, họp mà người Hanoi không biết. Những thức hàng mong manh ấy không thể đợi được cái ánh sáng gay gắt của ban ngày để mà béo úa, nên trước khi trời sáng, trước khi phiên chợ chính thức bắt đầu họp dưới mái tôn, thì phiên chợ xanh đã tàn. Những người bán lại quang gánh không đi trở ra các ngoại ô, và những chiếc xe gỗ cũ kỹ lại lặc cộc dật về các đường đất đỏ quanh thành phố.

(Còn nữa) THẠCH LAM



— Mẹ đánh phấn cho trắng, chắc người Ấn độ người ta bôi than nên mới đen thế nhỉ?



CHUYỀN

Liên tưởng

CÁC BÁO hằng ngày kể chuyện một cậu bé học trò kia, mới mười, mười một tuổi, mà đã có một ngọn bút tài hoa.

Nguyên có một người đàn bà nhà quê nọ đem hai tấm hào giấy ra mua vật liệu ở một chợ kia. Người bán nhận hào, ngó ngó vì thấy nét vẽ xanh đỏ trên tấm hào đẹp đẽ, sáng sủa hơn mọi lần, bèn đem đi hỏi người quen biết xem có phải là thực hay là giả. Tấm hào giấy không biết có chuyện hết tay người này sang tay người khác không, song đầu sao kết quả cũng chỉ có thể này: tấm hào ấy là một tờ giấy giả.

Lúc đó, ai cũng thấy rõ nó là giả, và người bán hàng nói một cách tự hào rằng: «Tôi đã biết mà! Tờ giấy vẽ thế kia thì là hào thật thế



nào được!» Và sung sướng lời người đàn bà cũ gan lừa mình vào cửa quan.

Bị bắt, người đàn bà ấy thú thật rằng chính con bà, một cậu học trò ngoan ngoãn, đã làm những tờ giấy giả ấy và chính bà đã đem nó đi tiêu thụ.

Tội như vậy đã rõ ràng lắm rồi, và hai mẹ con cậu học trò đã bị bắt giam để đợi ngày ra tòa.

Nhiều người biết rõ chuyện hơn bảo rằng cậu học trò ấy là một người con có hiểu, thấy nhà nghèo túng không biết nghĩ cách nào giúp mẹ hơn là vẽ hào giả.

Các vị quan tòa yêu đạo đức chắc thấy thế cũng có thể đủ lòng thương ít nhều, nhưng sự thực nếu các vị ấy biết, có lẽ làm cho họ đủ lòng thương hơn nữa.

Vì, nói cho cùng, thì lỗi chắc đầu là tại cậu bé học trò kia, mà chúng quy có lẽ ở cái học thiết thực của nhà trường. Cậu đi học, thầy giáo cho học đọc, học viết, học tính, học vẽ. Và cậu đọc, viết, tính và vẽ. Nhất là vẽ. Theo quy mô nhà trường, cậu vẽ phỏng theo cái ghế, cái lọ, quần bút, quyển sách. Và về nhà, sau khi đã vẽ hết các đồ vật chung quanh, ngẫu nhiên cậu trông thấy một tờ giấy một hào. Cậu bèn vẽ, và làm như vậy, cậu tỏ ra là một người học trò chăm chỉ, ngoan ngoãn, đáng được thưởng.

Mẹ cậu đi qua, nom thấy, nắc nỏm khen: «Chà! giống quá! Y như một tờ hào giấy thật». Và liên tưởng khiến bà nghĩ đến

những củ khoai, những thưng gạo trắng nuốt, những con cá tươi, những đồ ăn thơm, ngon, mà bà sẽ được hưởng... nếu những tờ giấy kia là thật. Vì đó, bà mới nảy ra cái ý kiến đem chúng đi tiêu: trong lúc bà đói, thì bà dễ thấy những tờ giấy ấy giống tờ giấy bạc hào thật lắm.

Như vậy, nếu bà là một người bị ma đói làm hại, thì con bà là một cậu học trò bị cái học đưa đến sự giam cầm.

Và lại, nghĩ cho kỹ, thì cái công của cậu chịu khó vẽ một tờ hào giấy giả có lẽ đáng giá hơn tờ hào giấy thật nhiều. Nhưng ở đời ai nghĩ đến công khó nhọc của người...

TUÔNG VÂN

Vài con số

VẤN ĐỀ chính trị — nội trị và ngoại giao — của Đông Dương đã đành là đáng chú ý, nhưng vấn đề kinh tế cũng không phải là vấn đề kém phần quan trọng. Đông Dương chúng ta vốn là một nước dân đông và nghèo. Cái mục sinh hoạt của phần đông người mình kém thấp qua, thiếu thốn cả mọi điều kiện vật chất và tinh thần để các năng lực dù này nớ. Sự đó do nhiều nguyên do...

Trong một bài nghiên cứu về « Các vấn đề Đông Dương » của Jean Deschamps, đăng ở báo Volonté Indochinoise, chúng ta thấy những con số sau này:

— Người nào không hiểu biết làm cũng phải để ý đến cái sức tăng rất mạnh mẽ của dân ở Đông Dương: 13 triệu năm 1901, đến 24 triệu năm 1940. Ở Âu châu, thì một nước chừng ấy dân tất sẽ có một đạo quan binh, trong thời chiến tranh, là 2 triệu 500.000 người, và có lẽ 200.000 binh lính nhà nghề.

«... 82.1 của số dân ấy, có 740.000 cây số vuông đất, nhưng lại chen chúc nhau chỉ ở 13 l đất nước. Hai mươi triệu người sống trên 100.000 cây số vuông, vị chỉ tính trung bình 200 người một cây số vuông. Ở Bắc kỳ thì lại hơn nữa: 7 triệu 500.000 người chen nhau sống trên 15.000 cây số vuông ruộng, nghĩa là 430 người một cây số vuông, một trong những con số đông đúc nhất hoàn cầu. Trên vài nơi phi nhiêu ven sông Nhị Hà ở Hà-du, có nơi đến 830 người một cây số vuông. Và sau cùng, một con số đáng kể: cái tổng đông dân nhất là tổng Trà Lũ ở tỉnh Nam-dịnh, gồm có một số dân chen chặt là 1.650 người trên một cây số vuông, và cứ như thế suốt cả 22 cây số vuông diện tích! Những tài liệu ấy đủ cho mọi người một ý kiến về cuộc đời khổ sở của dân quê.

... Kinh tế của Đông dương là kinh tế của một xứ mới, chuyên

XÀ GÀN

về nông và lại nghèo nữa. Tuy có vốn tiền của người Pháp bỏ ra, khí cụ trong các kỹ nghệ chưa mở mang được mấy. 70.1 những sản phẩm chế tạo đều ở ngoài vào, và 95.1 hàng hóa xuất cảng toàn là các nguyên liệu. Sự sản xuất không hơn 10,000 triệu quan, (số năm 1937), nghĩa là 450 quan (45\$) một người dân trong một năm, so với 5000 quan trung bình ở bên Pháp. Vì tình trạng nghèo như thế, nên dân chúng Đông dương ở vào trình độ một thứ văn minh mà ông Gouron gọi là « văn minh của thảo mộc, trong đó thảo mộc chiếm từ xa ngôi thống nhất trong các khí cụ, quần áo, nhà cửa, và ăn uống ».

Những con số bao giờ cũng « nói » nhiều, rõ ràng và chắc chắn. Người ta không cần phải bàn thêm cho rườm rà nữa.

THIỆN SĨ

Một cô tục

VỀ việc cưới vợ lấy chồng ở thôn quê ta có một cô tục rất nên thơ. Lúc chú rể xúng xính đến làng cô dâu đón vợ về, dân làng hoặc người trong họ nhiều khi lấy một sợi giây màu hồng hay màu đỏ trắng ngang đường. Họ nhà trai trông thấy vội đến điều đình, và sau một vài miếng trầu, một vài câu niềm nở và một ít phong bao, giây hồng hạ xuống mà chú rể được đến thẳng động Thiên Thai, nghĩa là vào với cô dâu.

Cái cô tục ấy vẫn còn lưu lại đến bây giờ. Vừa đây, một chú rể kia đến làng vợ ở vùng Bắc giang để đón cô dâu mới. Vừa đến cổng làng, nhà trai đã thấy một đám người chặn ngang đường với một sợi giây hồng. Các tay phù rể cười cười nói nói chạy đến mời trầu và theo lệ, lấy ra một cái phong bì nhỏ, màu hồng, trao cho những người ấy. Song bọn này, tuy là người trong họ nhà gái, mà cũng không nhận chiếc phong bì mỏng mảnh kia, nhất định đòi một số tiền nhỏ là sáu trăm chẵn mới giải vây. Nhà trai sẵn lòng từ tế niềm nở lắm, cố dần xếp mãi cũng không xong, và đến chính người nhà cô dâu ra nói, bọn kia vẫn cứ kháng kháng đòi cho được số tiền đã định.

Thì ra cái cô tục nên thơ kia là một cách đòi tiền mai lộ như ở trong truyện Thủy-hử hay một truyện Tàu nào khác về đời cổ lỗ. Hay chỉ là một vụ đòi ăn của đút như ở trong truyện đời nay.

T. VÂN

Đi thăm linh hồn

MỘT dấu vết hay ho của cô tục nữa, các óc tin một cách ngây ngô rằng thân thánh, ma quái lần quất quanh mình và linh hồn



— Mời cụ lớn ngồi chơi ạ.
— Tôi không dám ạ.

ông cha mình ở ngay dưới chân ta, ở một thế giới mờ mịt, lơ lơ một thứ ánh nắng nhạt, trong những nhà mồ đã xây đề họ ở, và ở đấy họ nhớ nhà lắm.

Vì thế nên mới có vụ đánh đồng thiếp gần đây ở Thái-bình, có một anh chàng làm cái nghề ấy, chột một mắt, được dân gian khâm phục, cho là một tài tử đánh chết đi để xuống âm phủ hỏi thăm các người đã chết. Mỗi tối, anh chàng lặn đi, có thể đi thăm mười lăm, hai mươi linh hồn, rồi trở về nói lại những lời dặn bảo của người cho người sống nghe và làm theo. Làm theo tất nhiên là làm có lợi cho anh chàng đồng thiếp trước tiên. Thí dụ như nhờ anh ta cúng thánh cúng thần hộ, tạ mồ tạ mã hộ, và lẽ tự nhiên à nhờ anh ta làm những việc quan trọng ấy phải đưa cho anh ta những số tiền tương đương.

Anh ta lấy một giá rẻ, mỗi linh hồn anh ta đến thăm, anh ta chỉ lấy 3, 4 hào : có lẽ vì thế mà tối nào anh cũng cố đi thăm cho thật nhiều linh hồn. Anh ta lần nào đi thăm về cũng kể đến nỗi nhớ vợ, nhớ chồng hay nhớ con nhớ cháu của những người đã mất, và các bà phục nhất, chuyện nhà ai anh ta cũng biết mà cũng có thể kể ra vanh vách. Có kẻ hoài nghi nhất định cãi rằng anh ta có cho người đi hỏi dò gia thế những người sống đã rồi mới đi tìm người chết sau hoặc ngờ rằng anh ta có thuật thôi miên, bà nào đến hỏi, là anh ta đã rõ tình cảnh nhà bà ta rồi. Song những óc hoài nghi ấy bị chôn biếm là những kẻ chỉ quen háng bỗ, không đáng được nghe những câu chuyện lý thú anh chàng đi thăm người chết về kể lại, và nhất là không được mất tiền nộp cho vị thầy pháp cao tay kia, để cho vị ấy về đánh chén, cưới đòi có tiền mà đại.

T. VÂN

MẤY BỨC TRANH QUÊ

Sáng hè

Gió man mát bờ tre rung tiếng sè,
Trời hồng hồng đáy nước lãng son mây ;
Làn khói xám từ nóc nhà lãng lè ;
Vươn mình lên như tỉnh giấc mơ say.

Người dậy cá, bà già lãn thời bếp,
Thằng cu con rụi mắt quét quàng sân.
Cùng trong lúc gà lũng kêu chiếp chiếp ;
Và lợn chuồng ùn-ùn giục cho ăn.

Trong ao nước bèo chen rau muống nổi,
Mẹ rời con sắn váy chổng mông, và
Người vớt bèo, người khều rau hái vợi,
Vi trên đường lên chợ đã người qua.

Trưa hè

Trời trong biếc không qua mây gợn trắng,
Gió nồm nam lộng thổi cánh riều xa ;
Hoa lựu nở đầy một vườn đỏ nắng ;
Lũ bướm vàng lơ đãng lướt bay qua.

Trong thôn xóm tiếng gà thưa thớt gáy,
Các bà già nằm vông hát, thiu thiu...
Nhưng dĩ con ngói buồn lè bắt chấy,
Bên đàn ruồi rạc nắng hết hơi kêu.

Ngoài đồng lúa, vira ngang tay tát nước,
Bọn đàn ông lên quán quạt luôn hồi,
Cùng trong lúc trên đường vòng phía trước.
Nhưng đàn bà về chợ tâm mỡ hôi.

Chợ mùa hè

Trời loe nắng, chợ vào đầy những nắng ;
Đầy những người chen chúc họp... bồ hôi ;
Các mẹ bún bẩy ruồi không hở trắng,
Các sàng dưa dân nặng kìn xanh tươi.

Đầy một chỗ bà già ngồi rũ nóng,
Kia vài nơi ông lão phẩy khăn tay ;
Chó lè lười ngồi thừ nhìn cũi gióng,
Lợn chọi nằm hồng-học thở căng giáy.

Trong khi ấy tiếng rao mời nhớn nhác ;
Nhưng hàng chè, hàng nước chạy va nhau.
Nhưng đắt nhất có chị chàng bán quạt,
Ngồi trước đình không kịp đếm tiền, xâu.

CÔ ANH THƠ

THƠ HUY CẬN

LỬA THIÊN

SÁCH ĐẸP ĐỜI NAY



HÁT Ả ĐÀO

của nhạc-sĩ NGUYỄN XUÂN-KHOÁT

(Tiếp theo và hết)



Tổng luận

NẾU được trông nom, săn sóc, lối hát ả đào thế nào cũng sẽ có một tương lai tốt đẹp. Sự săn sóc đó sẽ không phải là phận sự riêng của nhà nghề mà là bổn phận chung của người annam. Bổn phận của con cháu đối với hương hỏa của ông, cha đã để lại. Phần hương hỏa đó trước kia rục rờ bao nhiêu thì ta lại càng phải gìn giữ thế nào cho một ngày kia con cháu ta sẽ cùng được hưởng đôi chút thanh hoa của giống nòi.

Tôi không hiểu sao nước Pháp, một nước yêu mỹ thuật, chuộng sự bảo tồn, đối với các môn nghệ thuật khác ở Đông-dương này, thì đề tâm, mà đối với âm nhạc thì

lại thờ ơ thế. Những công việc về nghề sơn và tranh lụa của trường Mỹ Thuật, những công việc bảo cứu và bảo tồn các đền đài lăng tẩm của trường Bác Cổ, nay đem ra so sánh với công việc của trường âm nhạc Viễn đông sống được có ba năm giờ thì người ta phải ngạc nhiên và buồn rầu cho sự chênh lệch đó.

Không những chỉ riêng chính phủ, mà cả đến người ngoại quốc sống ở Đông dương này cũng lãnh đạm; đặt lời xét đoán âm nhạc annam quá vội vàng, trong đó có những ý khinh miệt. Tôi không thể ngờ được rằng một nhạc gia sống nửa đời người ở bên annam mà lại nói rằng: « Người annam không có âm nhạc; người annam không có thiên tư về âm nhạc ».

Tôi không biết nhạc gia đó đã dựa vào đâu mà dám đặt lời xét đoán như vậy? Dựa vào mấy người học trò annam có tiền mà không có « khiếu » đã đến học mình chăng? Dựa vào sự tương tự ở mấy cây đàn và phím đàn với những cây đàn của người Tàu chăng? Tiếc rằng nhạc gia đó không được dạy ở trường âm nhạc Viễn đông xưa để so sánh sự học của học trò tây, nam học trong một lớp. Và chắc rằng nhạc gia đó cũng không biết đến cây đàn « ầu » và cây đàn « đáy », và cũng không biết tới cái khoẻ nắn phím đàn, nắn vào một phím cao mà lại nảy ra một tiếng thấp v. v.

Nhưng may thay tôi lại được đọc những lời quý báu của nhạc sĩ trứ danh Claude Debussy khi nói

về lối hát (tuồng) annam :

« Một chiếc kèn «dam» một mực « gọi cảm tình, một chiếc trống tá « sự náo động, chỉ có thể thổi... « Một bản tinh yêu mỹ thuật rất « dễ chiều không có gì tỏ ra là « rai với khiếu thẩm mỹ cả ».

Ông Roechlin cũng có những lời phán đoán xác đáng khi bàn đến âm nhạc ta. Ông nói: « Âm nhạc annam nghe có vẻ du dương, đồng dục; nhạc điệu tỏ ra rất rõ rệt. Giọng hát của người thuyền chài ở Huế chẳng đem lại cho ta đôi chút thi vị đó du... »

Hay là có người lại còn cho rằng: bài hát annam đặt ra không có căn cứ vào đâu. Những người đó sẽ đổi hẳn ý kiến khi biết rằng giọng bài hát « nói » đã viết bằng những tiếng của hiệp âm nào... Sau nữa nếu không có lấy gì làm căn cứ thì làm sao ta nhận được chỗ nào là chỗ đổi giọng.

Có người lại có thể chê rằng âm nhạc mình không có phần phụ họa.. Phần phụ họa ta cũng có nhưng chỉ có khác thôi, một đằng thì dùng « hiệp âm » một, đằng dùng điệu đàn điệu phách.

Những người có ý nghĩ ấy sẽ nói sao? Khi đọc mấy câu này của Koechlin nói về lối âm nhạc Grégorienne (âm nhạc đạo Gia-tô):

« Lối âm nhạc « Grégorienne » đã khiến ta nhận thấy rằng một giọng hát không có phần phụ họa cũng có thể gọi lên cho ta nhiều cảm giác rất đẹp... Ta có thể tin rằng một ngày kia sẽ có sự phục hồi của lối âm nhạc « một giọng » (monodie). Mấy bài hát ả đào kia có phải là lối âm nhạc « một giọng » đó chăng? »

Lại còn những lời đố kỵ, đem pha ca nương nữa, coi người ca nương như một « vật mang họa ». Nào là: *Nón chóp đưa vợ nhà trở; Quyền tịch nhân linh tận, nào là: Lấy quan, quan cách... v. v.*

Người ta có biết đâu rằng: Giới đã sinh ra người có tài là cốt để cho thiên hạ được hưởng cái tài đó. Chứ riêng ông nhà giàu, hay ông quan, họ có quyền gì mà mang cái tài đó về hưởng một mình? Và nếu ông quan kia có bị cách hay ông nhà giàu kia thất nghiệp, tội đó không ở người ca nương mà chính là ở sự kềm phúc của các ông đó.

(Xem tiếp trang 18)

Nguyễn xuân Khoát

MỘT CUỘC SĂN BẮN NGỘ NGHĨNH

Truyện vui của Long Vương

MỘT người An-nam sang Phi-châu săn bắn. Chỉ một khẩu súng và con dao săn, ông ta dám lặn lội vào các rừng sâu.

Đi suốt từ sáng đến trưa, ông ta vẫn không bắn được một con vật nào. Trong lòng chán nản, ông ta dừng lại bên một bờ suối để nghỉ ngơi ăn uống. Trước khi ăn, ông ta ra suối rửa mặt. Nhân tiện có một cái rẽ cây chồi ra khỏi bờ một ít như một cái cầu vồng, ông ta nghĩ bụng đừng dấy mà rửa cũng khá tiện. Ông làm theo ý muốn ngay. Đương vớt nước, bỗng thấy cái rẽ cây của mình. Thì ra đây là một con trăn gió

nằm phơi mình một cách oái oăm bên bờ suối. Biết đã muộn quá rồi, ông ta đành để cho con trăn dờ luôn đôi giò của ông. Ông đi săn ấy làm vào cảnh hiểm nghèo, nhưng vẫn bình tĩnh (Người An-nam — hình như thế — có tiếng là can đảm lạnh lùng). Cũng may lúc đó ông chưa cởi bỏ quần áo đi săn và đôi «ghê» lo tưng ở chân. Vì thế, con trăn nuốt đến trên đầu gối, rồi mắc nghẹn. Ông ta biết rằng nếu vung vẩy sẽ bị nó quăn chết, chỉ bằng cử đề yên mặc nó. Rồi tìm kế thoát thân. Trong lúc con trăn nuốt ông ta, nó nằm trên bãi cỏ nên ông đi săn cũng phải nằm theo. Thấy kèn kèn ở sau lưng, ông ta rờ tay lại xem thì ra cái điều cây ông vẫn đeo bên mình. Trong trí ông nảy ra một mưu mà chỉ người An-nam hút thuốc lào mới nghĩ tới. Ông khẽ lặn lấy cái điều, thò tay vào túi móc gói thuốc lào và bao diêm. Ông vè mồi thuốc, đánh diêm, kéo một hơi thật dài, và từ từ thò vào mũi ngạc nhiên của con vật. Mới đầu, con trăn hơi khó chịu, đầu lắc lư nên ông cũng hơi bị vất vả. Không nản lòng, cố kéo điều nữa, rồi điều khác nữa... Trong một khoảng thì giờ ngắn, ông đã chiếm cho mình được cái



chức quan quân về sự hút thuốc lào.

Một lúc lâu, khói thuốc quyện rũ được con trăn, khiến nó phải ngáy ngáy say sưa và xem chừng cũng lấy làm khoái trí.

Nhưng chính cái thú say thuốc lào kia đã làm hại con vật. Dần dần nó dờ ra như một con trăn mất trí giác. Và sau cùng nằm ngay ra như một khúc cây.

Ông ta liền từ từ rút hai chân ra, đặt miệng súng vào đầu con trăn và tặng nó một viên đạn. Đoạn, ông cắt mấy miếng thịt trăn làm lương thực và ung dung lấy một phần ngời đó nướng ăn, để bù lại lúc lo sợ vừa qua.

Long-Vương

SẮP CỐ BẢN

VỖ
LÒNG

của Đỗ - Đức - Thu

Đời Nay xuất bản

LỜI KHUYÊN BẢO

NHỮNG NGƯỜI MỚI VIẾT VĂN ⁽¹⁾

Cuộc ứng cử cho quyền sách đầu

BÂY giờ mới thật là đến lúc phải kiên nhẫn.

Bởi vậy bây giờ tôi cũng không nói với bạn những lời khuyên bảo vô ích, không có cái thích mà những lời khuyên khó chịu đem đến cho người nói.

Bạn mang bản thảo đến một nhà xuất bản, và bạn biết rằng bản thảo đó sẽ qua tay một « người đọc ⁽²⁾ » hay một ông giám đốc văn chương; nếu bạn nghĩ muốn nói chuyện với « một người nào đó », có lẽ bạn sẽ được đến trước mặt « người đọc » ấy, sau khi họ đã bắt bạn phải chờ đợi. Cuộc đến thăm lần đầu ấy chắc đã đem đến nhiều dịp làm cho bạn khó chịu: bạn phải đợi; cái người tiếp bạn sẽ bảo bạn rằng có nhiều tác giả khác đã chờ đợi trước bạn (tựa như đó là một cách xin lỗi). Và sau nữa họ không vô vấp đến tác phẩm của bạn: có lẽ họ lại còn cả gan, ngay trước mắt bạn, nhét tác phẩm ấy vào ngăn kéo, sau khi đã biên một con số. Rồi họ hẹn sẽ đọc tác phẩm bạn trong một thời hạn đối với bạn như quá đáng; nếu một khi họ hẹn với bạn một thời hạn rất ngắn, như vậy có lẽ họ không đọc tác phẩm của bạn đâu. Đáng lẽ tưởng tượng

nhà xuất bản như một ông hoàng vô lễ nào đó, và « người đọc » của nhà xuất bản ấy như một kẻ khờ nghếch, hay sao nhãng, gạt bỏ những quyền lợi to lớn vì lòng ghen ghét, vì khờ dại hay lơ đãng, thì bạn nên tự nhủ rằng:

« Những người đó không phải ơn mình cái gì cả, và họ chẳng phải hứa với mình điều gì tất. Họ chẳng có một bổn phận gì đối với mình, cả cái bổn phận phải đọc văn mình nữa, thực thế. Ta đến thương lượng với họ một việc, họ có thể tự ý nhận hay là từ chối, họ có cả cái quyền không xét đến nữa. Và việc như thế nào? Một việc buôn bán không làm thiệt cho ta một xu nhỏ, có lẽ lại làm ta lợi ba mươi sáu xu nữa nếu chỉ bán được ba mươi quyển; còn như nhà xuất bản, nếu nhận in sách của ta, sẽ phải hy sinh vạn rưỡi quan, để đổi lấy một cái hy vọng hầy còn mờ mịt. Và dấu cho họ không nhận xuất bản, và bảo cho ta biết như thế, ta cũng còn phải cảm ơn họ, nhà xuất bản hay người đọc, vì đã đọc sách ta, hay xem lướt qua, hay chỉ nhìn qua nữa. »

Nếu bạn có thể tự nhủ cái nề phải chưa chát đó, bạn sẽ tránh được, trong cuộc cạnh tranh của bạn, những cái hờ không chữa được. Bởi tôi đã giữ việc « người đọc », đã thời làm, và không muốn làm nữa, tôi có thể nói tự do được.

Không cần bản thảo sửa chữa, khó đọc, hay sáng sửa nữa: một bản đánh máy. Đó là một phép lịch sự đối với người đọc mình, và là một việc khôn khéo: bản chép của bạn càng giống một tác phẩm in bao nhiêu, càng có liên lạc với những sách in, và việc đem in nó ra sẽ tự nhiên, và rõ rệt trước mắt người đọc bấy nhiêu.

Nếu bạn đem liều thuyết của bạn đến nói chuyện với « người đọc », chớ có kể cho họ nghe cái « câu chuyện » mà bạn cho là rất hay, (đó là một tật của những tác giả trẻ tuổi); cái cốt chuyện của bạn đâu là có mé ly nhất đời, một người vì công việc bắt buộc phải tiếp bạn cũng vừa nghe bạn kể vừa nhìn ra cửa. Thêm nữa, khi họ giờ bản thảo của bạn ra, bạn sẽ không chắc người ta có đọc hết nếu họ đã biết trước cách kết cục thế nào.

(Còn nữa) Jean Prévost
(Traité du Débutant)
T. L. lược dịch

LẶNG LẶNG MÀ XEM HỌ...
CƯỚI NHAU

Ngồi ngấm nghi: trong cuộc đời xảo trá,

Chẳng cái gì phờng trường giả chẳng xoay buôn.

Rất thiêng liêng là việc giao hôn,

Thiên hạ cũng đặt vào gương danh lợi.

Các phú ông có những cô con gái,

Đang độ phây pháy, đến tuổi gả chồng,

Các ngài bên trung cửa, lại ra công

Lâm quảng-cáo để kén các ông chàng rể quý.

Tức thì những cậu đóc, cậu tham, cậu cử nhân, tiền sĩ,

Cấp mảnh bằng chờ địa vị cao sang,

Đám bỏ ra tranh cử chức tân lang.

Hòng khai khẩn những mỏ bạc, mỏ vàng to kếch xụ...

Rồi người ta thấy hàng rầy ó tò rầm rộ,

Nghe tiếng pháo liên thanh rầy nổ vang trời;

Và trong đám cỗ to, tiệc lớn, vui cười,

Người hai họ chén nhơn môi nhơn mếp.

Người ta bảo: đó là duyên ưa, phận đẹp,

Đó Bà Nguyệt, Ông Tơ khéo ghép xích thẳng.

Nhưng tờ đây, tờ chỉ bảo rằng:

Ấy đám cưới của « mảnh bằng » lấy « nhà gạch »!

Trong cuộc kết hôn, Thần Tài làm chủ tịch,

Thần Ái-Tình chỉ giả cách đứng bung xung.

Một mai, xây lợi ra, duyên hết mặn nồng,

Đôi lứa sẽ đến cửa công đôi lỵ dị.

Đời trường giả, tình tiền là thế nhĩ!

Biết tìm đâu ra tình, nghĩa, ái, ân?

Họa chẳng trong đám thường dân...

TỬ MỠ

(1) Xem N. N. từ số 216

(2) Ở các nhà xuất bản lớn, thường có một người chuyên việc đọc những bản thảo gửi đến.



CU TOE — Bỏ ơi, sao bỏ mua giầy đi tét của con rọng thế này?
LÝ TOÉT — Mày dốt lắm. Có rọng thế, thì thỉnh thoảng tao mới mượn được chứ!

HOÀNG ĐẠO

CON ĐƯỜNG SÁNG

Đầy 200 trang. Giá 0\$50

ĐỜI NAY

SÁCH-PHÙNG

HAI THỨ KHÔN

của THẾ-LƯ

QUYỀN SÁCH

của THẠCH-LAM

Nhắc lại

ÔNG ĐỒ BÈ

CON CÁ THÂN

GIÁ ĐỘC NHẤT 0p10

ĐỜI NAY

DI đưa đám ma anh Thủy về, tôi tự thấy bàng hoàng, và vơ vẩn. Không phải buồn, không phải thương; nhưng là một cảm giác chán nản về một mối, như khi người ta thấy chung quanh mình trống rỗng, những quan niệm của mình đổ sụp, những tín ngưỡng bỗng nhiên không còn nghĩa lý gì.

Tôi không hiểu ý nghĩa cái chết của anh Thủy. Nó do những sự chán nản chông chênh từ lâu, hay do một lúc không tỉnh trí? Có khi chỉ vì một cơ cớ con con mà người ta làm những việc to tát, và đời một người tự sát chưa chắc là đã có thâm kịch.

Tôi gặp anh trong một đám ma, và lúc biệt nhau là lúc tôi đưa đám ma anh. Ngẫu nhiên, tôi so sánh hai đám tang: một đảng nhộn nhịp, linh đình, các vòng hoa tươi tốt rũ hương lại phía sau, người đi đưa nối dài hàng trăm thước; một đảng là hai con ngựa gầy kéo cái xe đã cũ, quan tài phủ mền vải đen đã bạc, và mấy người thừa thớt theo sau. Anh Thủy rất ít bạn; họ đã như tôi; không hiểu anh và không có gan, hoặc tính hiếu kỳ như tôi, xa anh đã lâu.

Hai năm trước, tôi đi đưa ma anh Ninh, đám tang cử hành từ sáng sớm, trùng trùng tới mười giờ mà chưa ra khỏi thành phố. Chúng tôi — những người đi đưa

—trịnh trọng dần từng bước ngắn theo sau xe tang, mũ cầm ở tay tuy trời đã nắng gắt. Duy chỉ có một người đi bên trái tôi vẫn nghiêm nhiên đội mũ. Tôi thấy chướng mắt, và thầm chề là vô lễ. Một lúc sau, tôi thấy nắng rất ở gáy. Tôi lấy khăn mùi xoa giơ lên che, nhưng vẫn không đội mũ, như muốn cho anh chàng kia hiểu rằng đội mũ là không lịch sự. Chàng quay nhìn tôi, như muốn bảo: «nắng thế, có mũ sao không đội, lại đi che khăn mặt?», lấy một miếng thuốc lá ngậm vào miệng rồi hỏi tôi:

— Ông có điêm không?

Tôi đưa bao điêm và lại càng ghét thêm. Từ nay, một người nhà đám thường bung cơi trầu, trong có bao thuốc lá đi mời từng người, nhưng tôi thấy ai cũng từ chối. Trong lúc kính cẩn, nghiêm nghị ấy, phi phèo điếu thuốc lá như không tiện. Anh chàng điêm nhiên hút. Mùi khói thuốc ăng lè thơm ngon sực nức, và năm mươi bước sau, một nửa người đi đưa đã hút thuốc. Ra khỏi thành phố, xe tang đi mau hơn, người đi đưa cũng rào bước. Nắng càng gắt, những chiếc mũ

Anh Thủy

Truyện ngắn của Đỗ Đức Thu



đã lên cả trên đầu. Người bên cạnh tôi như để ý đến sự gì phía trước. Theo tầm mắt hẳn, tôi thấy một thiếu nữ chít khăn tang đi cạnh người quả phụ. Thiếu-u nữ thỉnh thoảng quay lại, như tìm ai, và khi nhìn đến một thiếu niên đi bên phải tôi, thì mắt như dừng lại lâu một chút.

Khi đã quen Thủy, tôi nhắc lại truyện hôm ấy. Anh cười nói:

— Tôi không hiểu vì lẽ gì tôi phải đi đầu đàn dưới trời nắng trang trang và nhện thêm khi có thuốc lá ngon trong túi. Tôi không muốn phải cảm; nếu anh không chịu được nắng, thì việc gì anh bắt chước người ta? Thương anh Ninh hay không là một truyện khác. Từ lúc tôi hút điếu thuốc, hình như thấy thương tiếc anh Ninh hơn lên. Trước kia anh vẫn cho tôi vay tiền mua thuốc, bây giờ nhờ thiếu thuốc, không biết chạy đến ai?

Tôi phải khó chịu về câu nói đầy ý nghĩa «vì-ngã». Tôi không muốn thấy một thiếu niên nhanh nhẹn, một vẻ mặt thông minh, lanh lợi, ich kỳ đến bực ấy. Anh Thủy nhận thấy tôi bất bình,

ồn tồn tiếp:

— Tôi nói thế, anh cho là chướng lắm à? Dù sao tôi cũng đã có cảm tình với anh Ninh và đã dám nói ra. Có lẽ trong những người đi đưa hôm ấy, tôi thương anh Ninh hơn hết, và tự thương cả tôi sẽ thiếu thuốc lá. Tôi tự chắc mình thành thực hơn hết mọi người. Anh coi liệu có ai thật lòng thương anh Ninh không? Bắt đầu từ người vợ góa, một người đàn bà, quá tự kiêu vì nhan sắc, đã làm anh khổ khổ, đến nỗi chỉ muốn lang thang suốt ngày để khỏi về nhà nhìn thấy mặt vợ. Anh có tin nước mắt người đàn bà ấy không? Hôm ấy như chị chàng khóc dữ lắm. Có em gái đi đưa đám ma anh mà vẫn không quên liếc tình nhân, người con trai đi bên phải anh. Họ lợi dụng cả cái chết của người khác để gặp nhau, để đưa mắt, và để khoe vẻ đẹp trong bộ quần áo tang. Còn các ông đi đưa nữa! Họ đạo mạo, nghiêm nghị, trịnh trọng nhận những cái ngả mũ của những người đi ngược lại chào xe tang như người ta chào mình. Họ đi thong

tba, vì người cho thuê xe kim bước ngựa cho đám thêm trịnh trọng và quảng cáo cho nhà mình. Anh có thì giờ nhìn chân người đi trước và đặt bước đúng bước họ. Ra khỏi tỉnh xem? Anh không còn kịp tránh những viên đá nhọn.

«Trong khi ấy họ nghĩ đến gì? đến anh Ninh? chưa chắc. Họ nghĩ đến công việc của họ. Có người, mới ở nhà ả đào ra vội cho kịp đám ma, nghĩ đến tình nhân và châu hát đêm qua, có người nhăm tình xem bao giờ đưa xong để kịp về họp tổ tôm. Hoặc họ nghĩ đến anh Ninh, nhưng chỉ đủ để nghĩ luôn sang người vợ góa, trẻ và đẹp, thế nào rồi cũng tái giá. Có lẽ những ý nghĩ đó chung cho cả ngần ấy người, nhưng không ai dám nói ra. Họ như đã cùng bảo nhau giữ một vẻ mặt đạo mạo. Họ không hút thuốc, không đội mũ, nhưng khi nắng rất quá, và chung quanh mình thấy có người đội rồi thì họ chẳng còn ngần ngại gì. Khói thuốc lá thơm làm các cậu thêm, cũng móc thuốc ra hút. Anh xem? nếu anh có thể vờ chết để thử tâm tình các người thân thích anh, thì tôi chắc rằng, khi anh biết rõ rồi, anh sẽ muốn chết hẳn, không trở lại cõi đời này nữa!»

Hôm đi đưa đám, ngẫu nhiên tôi cũng có nhìn cô em anh Ninh, có thấy cô xinh đẹp và nghĩ.... Bây giờ nghe lời anh Thủy, tôi lại thấy tự thẹn. Tôi ngượng ngượng bảo anh:

— Đã đành rằng thế. Trong thâm tâm, người ta có thể tha hồ nghĩ, nhiều khi rất nhảm nhí. Nhưng nói ra như anh, tất phải bạo lắm, can đảm lắm.

— Hay là đều lắm, sao anh không nói? Tôi chắc anh nghĩ thế.

Tôi không dám cho anh hẳn là đều, nhưng tôi vẫn thấy khó chịu về cách thật thà của anh. Đầu tiên tôi như thấy nó thô bỉ, sống sượng, nhiều lúc đến cực cần. Có câu nghe đến phải ngượng tai, tôi phải ngượng và thẹn như cô gái đồng trinh vô tình nghe phải câu chuyện nhục dục. Anh chàng vẫn tự nhiên phô diễn những ý tưởng của anh, nhiều lúc rất táo bạo. Anh không hề thấy ngượng mồm hay sợ mịch lòng ai. Các bạn anh, không chịu được lối xô xang ấy, xa dần. Anh như không quan tâm, hiên như không cần đến ai.

Duy tôi, tôi vẫn chơi với anh. Hình như tâm lịch anh bỏ khuyết cho tình dục dè, nhút nhát của tôi, nên mỗi ngày tôi lại gần anh thêm. Nhiều lúc tôi vui sướng thấy anh rất tự nhiên diễn tả

một ý tôi thường nghĩ đến mà không tiện nói ra, vì nó táo bạo quá. Tôi lại gọi cho anh nói thêm; cố nhiên là anh xa vào lời của tôi, nói luôn miệng, những câu làm tôi phải rùng mình.

Có lúc anh ăn nói cục cằn, sống sượng như một kẻ vô học. Tôi tưởng như tâm não anh không còn có ý nghĩ gì thanh cao nữa. Tôi không hề thấy anh cảm động, một lần chúng tôi đứng xem thi thể một người bị xe điện chẹt. Cái đầu bìa rời ra, thân chỉ còn là một đồng thệ, xương, máu, và nhàu, trộn lẫn. Anh xem tỉ mỉ từng lí, lấy thuốc lá hút, rồi bảo tôi:

— Thịt mất máu, nhọt thể này giống như thịt cạp tôi đã ăn bit tết, nhạt và hôi. Thịt người chắc rằng có vị ấy.

Tôi cho là anh đã hư hỏng, hoặc cần cỗi lắm. Nhưng ngay chiều hôm ấy, thấy anh đứng hàng giờ trên cầu Thê-húc, ngắm bóng trăng dưới hồ thì tôi lại ngờ câu phán đoán của mình. Tôi thấy anh rất khó hiểu. Tôi ngờ ý ấy. Anh Thụy nói:

— Tại sao khi các anh chơi với ai, lại cứ muốn hiểu rõ người ta, và nhất là lại cứ muốn

phong phú biết bao! Trai gái, những cặp nhân tình sẽ không bao giờ chán nhau, bỏ nhau, vì họ có dịp luôn luôn kinh nghiệm người mới.

Nói chuyện với anh Thụy, tôi thường thấy tung tức khó chịu. Tôi không đánh đổ được ý kiến của anh, tôi không hẳn cho là những giả thuyết, hoặc những lời nguy hiểm của một tâm hồn đã chán chường, hoặc quá vị kỷ, nhưng tôi thấy nó đột ngột, sống sượng, không thích hợp với cõi đời này mà ai ai cũng cần che đậy những ý nghĩ của thâm tâm, cho lời giao thiệp thêm lịch sự. Có lần tôi bất bình nói với anh, giọng như gắt:

— Lý thuyết của anh chỉ thích hợp khi nào trên thế giới không còn ai, chỉ có một mình anh, hoặc lùi lại mười thế kỷ, chứ còn sống ở xã hội này, chung đụng với mọi người, thì tôi e rằng những tư tưởng ấy chỉ có hại cho anh thôi.

Anh mỉm cười ra ý không tin. Quả nhiên những lời tôi nói thành sự thực.

Đầu tiên, thầy đề anh Thụy không bằng lòng dựa con ngõ nghịch, không chịu theo lễ giáo của gia đình. Tinh tình quá tự

ở những chỗ chơi bời, họ vẫn niềm nở chuyện trò, nhưng cần đến họ đề mưu tính công việc gì, thì không ai thật lòng cộng tác với anh. Anh gặp toàn những sự thất bại. Anh như oán hận mọi người không hiểu anh, đời bạc đãi anh, tính anh sinh gay gắt, và càng khó chịu thêm. Nhiều lúc anh có những lời nguy hiểm rất tai ác, chỉ cốt lấy cái thú ranh mãnh tỏ cho người kia biết rằng anh không cùng tư tưởng với họ, và thường khi khinh cả những điều họ nghĩ. Riêng tôi, tôi thấy sau thái độ bướng bỉnh, ương ngạnh ấy một nỗi chán nản nó ngấm đục tâm hồn, chậm chạp và chắc chắn, như một dòng nước phá chàn một bức tường.

Nói chuyện với anh Thụy, tôi thường thấy tung tức. Tôi lại thăm anh Thụy. Mới đây công, đã thấy tiếng anh:

— Nhà triết học của tôi đã đến. Hay quá, tôi đang mong anh.

Anh Thụy nằm võng, một quyền sách úp trên ngực. Tôi ngồi xuống mép phào, cầm lấy quyền sách ngắm nghía. Đây là một, trong mười quyền sách quý của anh, đất tiền và đóng bằng da mềm, phơn phớt xanh, rất mỹ thuật. Nhiều lần tôi đã ước ao có được một tủ sách như thế, và mỗi khi đến chơi với anh Thụy, tôi không quên lại góc buồng lấy một cuốn cầm ở tay trong khi nói chuyện.

Anh Thụy hỏi tôi:
— Anh ưa mấy quyển này lắm à? Thế để tôi biểu anh.

Tôi ngạc nhiên, không tin rằng anh có thể rời chúng ra dễ dàng thế. Anh Thụy đi lấy chồng sách, lấy bút máy để biểu tôi vào các trang đầu:

— Tôi thấy anh yêu sách đẹp. Chúng vào tay anh cũng được chiều chuộng, quý hóa. Tôi không giữ được chúng nữa. Để thất lạc đi thì thật uổng.

Tôi ân hận rằng lúc ấy chỉ đề ý đến mấy quyển sách. Tôi không thấy anh vui vẻ quá, có thể cho người ta ngờ vực. Tôi tưởng anh định đi chơi đầu xa, mà không muốn mang nhiều hành lý.

Anh Thụy đi biệt, và không mang chút hành lý nào: hai hôm sau, tôi được tin anh tự tử.

ĐỖ ĐỨC-THU

CABINET D'ARCHITECTE
LUYỆN, TIẾP, ĐỨC
42 Borgnis Desbordes, Hanoi
Téléphone : 679

2 cuốn sách

SẮP CÓ BẢN

VÔ
LÒNG

của ĐỖ-ĐỨC-THU

v à

ĐÃ CÓ BẢN

LANH
LÒNG

của NHẬT-LINH

(Giá 0p50)

Đ Ờ I
N A Y

Ngày Nay

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80 Grand Bouddha

== HANOI ==

== Téléphone 874 ==

Giá báo mỗi số 0p12

Một năm : 4p60

6 tháng : 2p40

Ngoại quốc và các công sở 10p 1 năm

Mandat và thư xin gửi cho:

M. le Directeur de la Revue

Ngày Nay — Hanoi



người ta giống mình? Tôi, thì tôi cho rằng không gì chán bằng biết rõ một người, biết điều họ nghĩ, đoán trước được việc họ làm. Tưởng hiểu một người, rồi đột nhiên thấy họ có một hành vi khác hẳn với phỏng đoán của mình, thấy những điều mới lạ trong một tâm hồn thường ở bên mình mà mình không ngờ đến, còn gì thú bằng? Cuộc đời sẽ

do của anh, như một con chim, muốn đập cánh bay khỏi vòng kiềm thúc: anh bỏ gia đình, ra Hanoi định tự lập. Bắt đầu, anh thuê một căn nhà rất lịch sự giữa thành phố, rồi dần dần thu lại một túp lều ở ngoại ô. Công việc của anh không có kết quả, nó đều đi trái với đường anh dự tính. Các bè bạn lảng dần. Những lúc gặp nhau ngoài phố

NHỮNG SỰ KHỦNG KHIẾP Ở TRÊN KHÔNG

Ô. André Demaison, một người thực thời, và một nhà văn có giá trị nước Pháp, có viết một cuốn sách, (xuất bản từ năm 1937) nhan là « Những sự nguy khiếp ở trên không », cuốn sách làm cho hết thảy các người Pháp hoặc những ai thường bán-khoản về thời cục phải để ý. Cuốn sách đó bàn về vấn đề không quân theo phương diện chiến tranh. Một công trình rất chắc chắn, cách chọn lựa tài liệu xác đáng, hòa hợp với nhau khiến khó lòng trích ra được từng quãng. Tuy vậy, muốn cho độc giả biết những trang mạnh mẽ nhất trong cuốn sách đó, dưới đây đăng một đoạn ở chương thứ hai, nói về phận sự của máy bay.

THẸO cái kinh nghiệm về chiến tranh, sự tiến bộ của máy móc, và muốn tìm một phương pháp huy động rất nhanh chóng, người ta để ý đến hai chiến cụ: chiến xa và máy bay.

Về hậu thế, hai thứ đó sẽ đè lấn cả các chiến cụ khác, vì nó trông được xa hơn, ít hư hỏng, và, trong lúc dân thể trận, sự chuyển động rất mau lẹ làm cho địch quân ít thời giờ đối phó.

Những nước nào hay nghĩ đến chiến tranh nhất, thường chỉ có một mục đích: tránh cho chiến tranh khỏi kéo dài, nó là một lối rất tốn kém vì phải cần nhiều chiến cụ, và đánh càng lâu thì nền kinh tế càng suy nhược.

Máy bay là chiến cụ độc nhất dùng để đánh úp, và để đi sâu vào hàng quân rất mau lẹ cho cách chống đỡ rối loạn, người ta có thể nói rằng chỉ một mình không quân cũng đủ đánh bại một nước. Tới nay, những pháo đài, những đội quân ở biên thủy vẫn che chở cho sự huy động quân nhân trong nước, sự huy động ấy ngày nay có thể bị phá hoại ngay trong lúc đầu bởi các máy bay ném bom, lửa, các hơi độc, và có khi là vi trùng.

Từ năm 1918, thống chế Foch đã viết:

« Muốn sửa soạn tương lai, ta phải để ý đến chiến tranh hóa học », và thống chế thêm: « những cuộc tấn công ở không trung, đánh rất hăng hái, có thể vì những hiệu quả làm tiêu nhược khí, ben dịch, gây nên một tâm trạng nó bắt buộc chính phủ phải đầu hàng. Chính vì lối đó mà những sức mạnh không quân sẽ là thứ khí giới quyết định sự thắng trận. »

Đó là những lời kinh khủng và không lối nghĩa chút nào, do một tay chủ soái lớn nhất thời nay viết ra.

Không quân có hiệu lực là nhờ



CHIM BẢO NGƯỜI ĐI SĂN — Anh kia có muốn chụp ảnh tôi thì phải xin phép tôi đã chứ!

..... châu: 252 triệu; ở Phi châu: 142 triệu; ở Úc châu và các đảo: 9 triệu. Vậy thì hiện nay trên trái đất có hơn 2 nghìn triệu người. Người ta tính rằng số người có chỗ ở và sống được trên trái đất là 6 nghìn triệu. Cứ theo như số sinh nở bây giờ, thì đến năm 2100, nhân loại sẽ tăng đến số ấy. (Al. Vermot)

Lựa gió phát cờ

POLYDOR MILHAUD, người sáng lập ra tờ báo có tiếng của Pháp là *Petit Journal* thật là có thiên tài về nghề làm báo; ông ta không bỏ sót cái gì cả.

Ông thường nói với các biên tập viên giữ mục các tin vật rằng cứ độ hai hay ba lần mỗi tuần, lại đăng một cái tin về sự sống lâu như thế này: « Một cụ ngoài 95 tuổi vừa từ trần; đến lúc chết, cụ vẫn tỉnh táo, minh mẫn, và không có tật bệnh gì ». Có cả một số độc giả tuổi tác khi đọc tin ấy sẽ lấy làm vừa lòng, và họ sẽ bảo: « Tờ báo này tin tức xác thực thật! ».

(Al. Vermot)

Tên của nhà vua xứ Cao Miên

TRONG một số Công báo (*Journal Officiel*) của Đông Dương, người ta được đọc cái tên « đầy đủ » của nhà vua ấy, thật là chi tiết kỹ lưỡng về sự dài dòng. Tên ấy viết giản dị như thế này: *Pré Bach Samdach Préa Sisowath monivong Chamchakrapong Hari-réach Barminthor Phouvanay Kray-kéofa Soutalay Préa Chau Crong Campuchia Thippedey.*

Nhưng nhà Vua chỉ nhún nhún ký: *Sisowath monivong.*

(Al. Vermot)

LU' O' M LÁT

Tại sao trong Dương lịch, tháng hai lại chỉ có 28 ngày, và có năm 29?

JULIUS, tên họ của César, được dùng để chỉ tháng bảy (Juillet). Nhưng đến khi hoàng đế Auguste muốn dùng tên mình để gọi tháng tám — Auguste hay là Août —, ông không muốn rằng cái tháng của mình kém ngày cái tháng của César. Và muốn thêm một ngày 31 vào tháng tám, người ta bèn lấy đi một ngày của tháng hai là tháng đã bị thiệt rồi. Và muốn tránh khỏi có ba tháng cùng 31 ngày liền — những tháng bảy, tám, chín — người ta sửa đổi lại thế này: đem ngày 31 của tháng chín và tháng một sang tháng mười và tháng chạp. Thật là những cái ganh tị nhỏ nhặt của các « đại anh hùng ». (D. I.)

Nội các của nước Mỹ có những ai?

NỘI CÁC Mỹ, nghĩa là Hội đồng các Ông Thượng Thư của Mỹ quốc Dân chủ, có mười người Thượng Thư: viên Quốc gia Thư ký (Tâu gọi là Quốc vụ Khanh) hay là Thượng Thư bộ Ngoại giao, viên Thư ký ở Khoa bạc, viên Thư ký ở Chiến Tranh, viên Attorney general hay là Thượng thư bộ Hình, viên Tổng tài các sở Đu-điện, viên Thư ký

ở Hải-quân, ở Nội Vụ, ở Canh Nông, ở Thương Mai, viên Thư ký ở Lao động hiện giờ là một người đàn bà; những viên Thượng Thư ấy không được là người trong Quốc hội. Những viên ấy trông nom bộ của mình dưới quyền ông Giám Quốc. (D. I.)

Ảnh hưởng của màu sắc đối với vi trùng

THẬT vậy, các màu sắc rất có ảnh hưởng đối với vi trùng. Những màu thắm và sán lạn khiến cho vài giống vi trùng không nảy nở được, và giúp cho sự chữa khỏi những bệnh ngoài da có vi trùng. (D. I.)

Học trò dùng máy chữ

HAI nhà tâm lý học Mỹ, bác sĩ Ben D. Wood ở Columbia, và Frank Freeman ở Chicago, đã có ý định từ mấy năm nay cho các học trò dùng máy chữ, vì dùng bút viết mất nhiều thời giờ và sức lực!

Cuộc thí nghiệm thực hành trong 30 trường lựa chọn trong tám làng. Thí nghiệm trong hai năm. Một năm nữa, để nghiên cứu về kết quả của phương pháp mới ấy so với phương pháp cũ.

Một điều nhận xét lạ nhất là bọn học trò dùng cả máy chữ để làm tính nữa. Chính điều này khiến cho hai nhà tâm lý học cũng phải lấy làm lạ, vì họ tưởng rằng tính số ra ngoài quyền lực của máy chữ.

Theo như những con số kết quả, — mà người ta chưa biết tính theo một căn bản nào —, thì sự tiến bộ của học trò đánh máy chữ hơn học trò dùng bút viết như sau này: 9% về tập đọc, 14% về văn chương, 19% về Địa dư, và 35% về toán học!

Lại còn thế này: máy chữ không làm cho học trò mất cái thích viết tay, trái lại nữa! Học trò đánh máy viết dễ dàng hơn học trò dùng bút, và lúc đã viết thì chữ bao giờ cũng đẹp dễ sáng sửa hơn. (Le Jour)

Thế rồi sao?

BẠN có biết hiện giờ có bao nhiêu người ở trên mặt đất không? Ở Á-Châu: một nghìn một trăm ba triệu; ở Âu Châu: 506 triệu; ở Mỹ



MỘT nước văn minh, không bao giờ có sự chen vai thích cánh nhau, trong khi lấy về (về rạp hát, về tàu) hay vào trong một xưởng thợ nào. Bao giờ họ cũng vui vẻ ung dung ngồi đợi ở ghế, hay xếp thành hàng hàng một để chờ đến lượt rồi mới vào. Ở trường hợp nào cũng thế, các ông già bà lão, con gái trẻ con, cũng đều được vào trước, rồi mới đến lượt các phái trai trẻ khỏe mạnh. Họ trọng phép xã giao, như họ trọng một việc thiện làm hằng ngày. Chúng ta nên theo đó làm gương, để cho việc giữ trật tự được hoàn toàn.

NGƯỜI lịch sự khi đi, hay lúc về khuya, tránh sự nói chuyện to, gót giầy bước rất nhẹ, để giữ giấc ngủ của các hàng xóm được ngon giấc.

KHI đi tắm, nên có một bộ quần áo tắm, ăn khít với thân người, không nên dùng những bộ quần áo đã bị doãng, và đã đứt các đường chỉ, như thế ta sẽ làm bận mắt những người tắm chung với chúng ta; tránh sự nhô bậy ở mặt nước, và nó đưa quá độ làm tung tóe nước ra tứ phía, esu về sinh không hợp với các người ở chung quanh ta.

Thiên-Bảo

áo tắm bể

Khắp các bãi biển, ai cũng công nhận áo tắm Phúc Lai là đẹp, bền, mặc sát thân như in vào người. Nếu, các Bà các Cô chưa dùng qua, xin mời lại 87, phố Huế, Hanoi xem kiểu áo để so sánh với các hàng khác.

PHÚC-LAI

87 PHỐ HUẾ — HANOI

ở sự hành động nhanh chóng và sự chọn lựa nơi tấn phá. Sau khi phá hủy những đường sắt và cầu trục là những căn cứ của sự dụng binh thời nay, sau khi đã đè bẹp được không quân của bên địch từ căn bản, phá tiêu những xưởng chế binh cụ, những đội phi cơ đã làm rối loạn cuộc động binh và sự chế tạo chiến cụ như thế rồi, thì sẽ nhằm ngay đến lực lượng kinh tế của quốc gia: sử máy điện, máy nước, đập sóng và chợ búa. Đến khi phá hoại được các tư sản, giết hại được lương dân, thì dân khí sẽ hoàn toàn tiêu tán.

Tất nhiên là chỉ nên đánh những chỗ yếu. Nhưng muốn được rõ ràng, ta hãy nói ngay rằng máy bay ở cao 4.000 thước mà ném bom thì chỉ xê xích độ 30 thước gần đích. Muốn chống lại những bom nặng 500 kg thì phải có một lớp đất dày 12 thước hay một lớp bê-tông dày 2 thước; chống lại những bom nặng một tấn thì phải 20 thước đất hay là 3 thước bê tông.

Về bom hơi ngạt, thì phải mười tấn ypérite để rắc hơi độc trên khoảng rộng một cây số vuông, thực ra nhờ gió đưa đi nên hơi ngạt có thể lan được một khoảng rộng gấp mười nư thế....

Ngoài những thứ súng cao xạ (dại bác, liên thanh, v. v..) và tàu



L. T. — Thật ngọc lạ. Có giấy thì để dùng chứ ai dại gì đem đi dán bậy.

bay khu trục, đã chẳng lấy gì làm hiệu quả, khi bom đã ném rồi thì sự chống đỡ cho khỏi tai hại lại càng khó hơn nữa. Đã đành những mặt nạ phòng hơi ngạt đã rất hoàn bị, nhưng vẫn rất thiếu thốn, không đủ cho dân dùng, những nơi trú ẩn, nếu muốn có nhiều và được hiệu quả thì rất tốn, mà cũng không sao chống nổi những trái bom nặng hàng nghìn cân và sẽ thành những hố chôn người sống ghê gớm.

Sau cùng, những bom « aluminothermite », nặng từ 2 đến 10 kg sẽ gây nên những đám cháy không thể nào dập tắt được, và nhiều đến nỗi cả một thành phố sẽ cháy bùng chỉ trong nửa giờ.

Những người Đức, viết về quân sự cho rằng, cứ bình thường ra, thì chiến tranh thời nay không thể phân biệt binh lính với lương dân được, vì là tất cả quốc gia dự vào cuộc chiến tranh. (Còn nữa)
(Al. du combattant)

NGAY NAY NÓI CHUYỆN

Le Chu M. M. — 1.) Tại sao người ta bảo Saigon là hòn ngọc của Viễn đông. Trái lại, tôi và nhiều người khác nữa, lấy Saigon so với Hồng-kông, Shanghai v. v. thì còn kém nhiều lắm, đủ để phương diện.

— Có lẽ ông mới thấy một phần của Saigon bề mặt đấy. Hòn ngọc quý cứ gì phải to lớn? Hồng Kông và Shanghai được cái to hơn nhưng chưa hẳn đẹp hơn. Và lại... cái đó cũng tùy thì hiểu từng người.

2) Người Annam có được phép học cầm lái máy bay không? Và phải những điều kiện gì. Học ở đâu?

— Trước chiến tranh, nhà nước đã dự định lập ra ở Saigon một trường dạy cầm lái máy bay cho dân bản xứ.

3) Không trả lời, vì lẽ chỉ được hỏi 2 câu mỗi tuần. (Tuy vậy câu hỏi của ông đã trả lời một lần gần đây rồi. Ông xem lại các số báo trước thì rõ).

T. G. — Có người 17, 18 tuổi thích khảo cứu về văn từ quốc ngữ, kết sức ghe mền văn chương. Muốn sau này trở thành một nhà văn sĩ ra với đời. Người ấy thường tập làm truyện ngắn, làm thơ. Vậy sau này có thể trở nên giỏi không?

— Hồi thế cũng như ông hỏi: một người học làm nổi, vậy sau có thể làm cái nổi đẹp được không? Tất nhiên ông cũng biết rằng nổi đẹp hay không là do người thợ có khéo tay hay không. Làm văn sĩ cũng thế. Cứ viết nhiều thì thành văn sĩ, nhưng văn sĩ có tài hay không đó lại là một chuyện khác. Còn muốn « ra với đời » thì miễn là có tiền (hay mượn tiền người khác) xuất bản sách là đủ.

P. H. P. Saigon — Một người con gái đã yêu ám thầm tôi trong hai năm nay với một tình yêu chân thành, nhưng đến nay tôi mới rõ, và tự xét chưa có đủ những điều kiện để đem lại cho đời người con gái ấy một hạnh phúc hoàn toàn, nên buộc lòng phải từ chối. Nay người con gái ấy rất đau khổ, vậy phải làm cách nào để tránh cho người con gái kia một nỗi thất vọng có thể « nguy đến tính mạng » (người con gái 17 tuổi).

— Khi biết rõ, ông có yêu người con gái kia chân thành không? Nếu có thì ông đã có đủ điều kiện đem lại hạnh phúc hoàn toàn cho người ta đó. Tình yêu sẽ khiến người ta sung sướng trong các cảnh ngộ, miễn là thành thực yêu. Vậy tại gì phải từ chối khi điều ấy khiến người ta phải thất vọng một cách tai hại quá đến thế?

T. T. Hà-tĩnh — Sinh ra chứng đau chân, tự nhiên phát ra phía dưới chân trong hai mắt cá, đau lắm không thể chịu được, đau suốt ngày đêm. Mấy đường gân ở dưới chân giật, càng mạnh chừng nào thì đau chừng ấy. Đã dùng đủ các thứ thuốc tây, nam nhưng không có hiệu quả. Có một viên aspirine thì khỏi đau được hai giờ đồng hồ. Tôi quá quyết đau đó là vì những mấu chết tự lại, đã chữa thầy miêng, đã làm phép lấy máu ấy ra. Vậy có thể thuốc nào chữa? Chữa bằng điện có kết quả không?

— Theo lời ông nói, thì có lẽ ông bị chứng bệnh tê thấp đau các khớp xương (rhumatisme articulaire). Ô, nhưng mà sao ông không đến hỏi thầy thuốc, mà lại cứ cứ vẫn hỏi những đầu đầu, cả đến hỏi ông

thầy Mường hay Thổ nào đó cũng vậy. Sở dĩ ở đây trả lời câu hỏi ông, là muốn cho những người có bệnh như ông biết rằng điều mà họ nên làm hơn cả là đến hỏi các thầy thuốc. Những người này chuyên môn chữa bệnh, và họ có sẵn đây để chỉ bảo cho chúng ta. Tại sao không nghĩ đến họ ngay, lại cứ đề nhiều khi quá muộn, và sau khi dùng thuốc vu vơ tốn đã nhiều tiền?

Trọng Nghĩa, Sầm Sơn — Cả ông cũng vậy: ba câu hỏi của ông đều nên nhờ thầy thuốc trả lời là hơn cả.

Mlle Lê Hồng — Tôi rất yêu X., X cũng yêu tôi. Nhưng X thường hay nghi ngờ tôi có nhiều nhân tình. Mặc dầu làm lúc tôi tỏ với X rằng tôi không bao giờ giả dối với X. Nhưng X vẫn không tin; cứ bảo rằng tôi là gái tâm nhân tình. Vậy làm thế nào cho người yêu của tôi rõ được tâm lòng thành thực của tôi.

— Nếu có thành thực, thì rồi thế nào người yêu X. của cô cũng sẽ rõ tâm lòng của cô. Người ta không thể nghi ngờ mãi được mà không có chứng cứ, dầu là X. hay Y, Z cũng vậy. Hoặc giả trong sự giao thiệp của cô với các bạn trai khác, có điều gì khiến X. của cô có thể nghi ngờ được chăng? Có nên giữ gìn lời ăn tiếng nói, và tỏ lòng có yêu với X.

Ngô thị Thao, Yên báy — Tôi lấy chồng có cheo cưới, được ngọt mười năm. Tôi không phạm lỗi gì mà chồng tôi làm tờ ly dị tại tòa; ba bên xét hỏi cả đôi bên, tôi nhất định không nghe; cái kiện này kéo dài đến ngọt bốn năm mà vẫn chưa xong. Bây giờ tôi gặp được người ý hợp tâm đồng, tôi tự lấy nhau. Như thế thì cả hai chúng tôi mỗi người có phạm pháp luật gì không?

— Hễ chưa có án ly dị thành nhất định, thì vẫn còn là vợ chồng. Như vậy, tuy vụ kiện ly dị đã có từ lâu, bà vẫn còn là vợ của người chồng trước, và nếu tự ý lấy người khác thì vẫn phạm lỗi như thường.

Điều tốt hơn cả, là bà cố xin tòa lên án ly dị ngay đi, và bà hãy cố đợi đến lúc tòa lên án rồi hãy về với người chồng mới.

Đ. T. Hanoi de Vinh — 1) Tôi quen một bạn gái, rồi chúng tôi yêu nhau rất tha thiết và đã thể thốt với nhau rất nặng lời. Người yêu tôi đưa chuyện chúng tôi thù

thật với cha mẹ cô, nhưng hai thân cô không nghe, bảo rằng các cụ đã hứa gả cô cho con một người bạn từ lúc cô mới lọt lòng... Nhưng chúng tôi vẫn yêu nhau như trước. Vậy tôi có nên viết thư cho cha mẹ người bạn gái để phân trần không?

— Không nên viết thư, nhưng nên nhờ mối lái đến bồi. Song tất nhiên là nhà gái không bằng lòng, vì cha mẹ cô gái muốn ích kỷ giữ lời hứa của mình chứ không nghĩ đến quyền của con gái. Đó là một điều đáng trách. Không có cách gì hơn là nhờ người đứng hoàng đến hỏi, và nếu bị từ chối, thì chỉ còn cách mình tự hỏi lòng mình, xem có thể đem hạnh phúc đến được cho người yêu không? Và sẽ quyết định.

2) Nhiều bạn tôi cứ bảo yêu nhau mà lấy nhau thì tình yêu sẽ phai nhạt và vợ chồng sẽ mau chán nhau. Có thật thế không? Nếu thật thế vì lẽ gì?

— Phai nhạt hay không, không phải ở chỗ có yêu nhau rồi mới lấy nhau. Sở dĩ trong các cuộc hôn nhân thường, người ta không nghĩ đến sự phai nhạt, là vì có ái tình trước đầu mà phai nhạt? Chỉ một là sẽ có, hai là vẫn không. Sự chung chạ có khi đem đến cho đôi bên những điều thất vọng, nhưng cũng có khi khiến đôi bên yêu nhau hơn lên. Nhưng một tấm ái tình thành thực thì bền lâu lắm, và có qua những bước khó khăn trở ngại, đôi vợ chồng mới biết yêu mến và kính trọng lẫn nhau thêm.

L. N. T. Hanoi — Trẻ tuổi, còn đi học, tự nhiên thấy trí nhớ (mémoire) càng ngày càng kém. Chưa phạm tình dục. Vậy vì có gì? Có cách gì chữa được không? Chữa bằng cách tự kỷ ám thị (auto suggestion) hay theo y học bằng thuốc?

— Trí nhớ đột nhiên kém, có thể là vì trong người có bệnh, hoặc về thân kinh hay cơ quan khác, hoặc bị một sự kích thích gì mạnh. Như vậy phải nên đến hỏi thầy thuốc và xem xét. Không phải dùng Tự kỷ ám thị mà chữa, nhưng để mà tin rằng có thể chữa được. Ngoài sự dùng thuốc theo y-sĩ, còn có nhiều phương pháp khác để làm tăng trí nhớ (mnémotechnie) có phương pháp của Jules Payot, tôi không nhớ tên nhà xuất bản.

(Xem tiếp trang 14)

ĐÃ CÓ BÁN :

LANH LÙNG

(tái bản)

của NHAT - LINH

Giá : 0p50

BƯ'Ó'M



(Tiếp theo)

TRƯƠNG thông thả lác đầu. Chàng đã quá say rồi ; đồ đạc trong phòng ; nét mặt Mùi chàng chỉ nhận thấy lơ mờ như qua đám sương mù, và trong lúc say chàng không có cảm giác gì rõ rệt về ngoại vật nữa, nhưng trước nỗi đau khổ thì lòng chàng lại hình như mở ra để đón lấy nhiều hơn, lắng xuống để nhận thấu rõ hơn, vang lên như sợi giây đàn căng thẳng quá. Trương nghĩ đến Thu, nghĩ đến đời chàng bắt đầu khổ từ lúc gặp Thu, nay mai sẽ kết liễu một cách khốn nạn ở trong nhà tù, mà như thế chỉ vì một câu nói của con con của Chuyền. Trương nhớ đến hàm răng của Chuyền và sao chàng thấy ghét Chuyền thế ; chàng tưởng Chuyền như một con vật độc ác đã nhe răng cắn nát đời chàng. Sự liên tưởng gợi chàng nghĩ đến đứa bé con cắn quả táo ngon lành hôm chàng gặp Thu đầu tiên. Hơn một năm đã qua, từ buổi chiều thu ấy đến giờ, và bao nhiêu đau khổ đã ròn rập đến.

Mùi nhìn Trương nói :

— Anh nghĩ gì thế ? Ồ hay, anh cũng khóc đấy à ?

Trương dề mặc cho hai dòng nước mắt chảy trên má ; chàng không giữ được nữa, muốn nói hết cả với Mùi nhưng điều mà từ xưa tới nay chàng chưa từng nói với ai. Chàng thấy cần phải nói để cho nhẹ bớt gánh nặng, và như một tín đồ xám hối với đức Chúa Trời trước khi nhắm mắt, chàng cũng đem hết các tội lỗi, các nỗi đau khổ ra kể lể với Mùi.

Mùi vừa nghe vừa ngơ ngác nhìn Trương ; nàng không hiểu rõ Trương định nói gì, và nếu có hiểu chẳng nữa, Mùi cũng chỉ cho là những lời vu vơ của một người quá say. Lưỡi Trương lưu lại ; chàng nói chậm chạp, vừa nói vừa nghĩ ngợi, cố phân tích lòng mình kể ra và như thế chỉ cốt cho một mình mình nghe.

— Em theo anh sao được, vì mai anh phải vào tù. Em là một con đi, nhưng anh còn tệ hơn em vì anh là một thằng đi lừa... quá thế nữa... một thằng ăn cắp. Lừa tiên, ăn cắp nhưng ngồi tù xong là trả được nợ ; còn như đi lừa một người con gái, yêu người ta nhưng lại muốn người ta hết sức khổ vì mình, thấy người ta khổ vì mình lại sướng ngằm trong bụng... biết mình không xứng đáng nhưng vẫn cố làm cho người ta trọng mình... đau khổ vì tự thấy mình khốn nạn nhưng lại sung sướng mong mỗi người ấy cũng khốn nạn như mình. cái tội ấy, thì không có luật pháp nào trị v

thật ra không phải là một cái tội. Anh thấy anh là kẻ ố, hành vi của anh là khốn nạn, nhưng nếu bắt phải sống trở lại thì anh sẽ làm lại đúng như thế. Em chẳng bao giờ biết Thu là ai nên anh cũng chẳng cần dấu tên Thu với em. Nếu anh...

Trương ngừng lại vì tuy say rượu, tuy nói với một gái giang hồ chàng cũng thấy mấy tiếng sấp dùng đến sẽ mãi mãi làm như bản cả tấm ái tình trong sạch của Thu :

— Nếu anh ngủ ngay với Thu như ngủ với Mùi, rồi thôi, mai không nghĩ đến nữa, hết yêu, như vậy có lẽ đều giả thật — thiếu gì người đều giả như thế — đều giả nhưng tội không lấy gì làm to lắm vì hành vi ấy rất thường có. Đàng này không, anh lấy nê là yêu để đánh lừa người ta một cách khoái trá và cứ muốn kéo dài cuộc lừa dối ấy ra mãi để cho mình vui thích. Mùi có thấy thẳng nào độn mặt, kẻ ố như anh không... Nói ! nói đi ..

Mùi cau mặt vì Trương bóp vào cổ tay nàng mạnh quá. Nàng vội nói :

— Anh hay nghĩ lời thôi lắm. Yêu nhau thì chẳng kể vào đâu.

Trương cười, nhưng cười một cách yên lặng như người nhích mép nhe răng đùa với trẻ con ;

— Phải lắm, yêu nhau ! nhưng việc kẻ ố vẫn kẻ ố ! Cố phải vì yêu nhau mà thành tốt được đâu. Lại còn điều này nữa, là tớ nhận tớ khốn nạn thì không sao, chứ còn Thu, tớ bắt Thu phải trọng tớ, phải yêu tớ và không được cho đó là một việc xấu. Tớ vẫn bảo với Thu rằng tớ là một thằng khốn nạn, nhưng nếu một ngày kia, và Mùi nên nhớ kỹ lấy...

Mùi quay mặt nhìn đi nơi khác vì nàng thấy hai con mắt Trương có vẻ dữ tợn làm nàng ghê sợ.

— Nếu một ngày kia mà tớ thấy Thu ghét tớ vì nhận thấy rõ cái khốn nạn của công việc tớ làm thì thế nào tớ cũng giết Thu như thế này này...

Trương vừa cười đùa vừa đưa hai bàn tay bóp lấy cổ Mùi :

— Nếu tớ ngủ với Thu rồi thì có lẽ tớ không giết Thu nữa. Nhưng nếu chưa có gì thì tớ sẽ báo thù Thu đã làm tớ khổ một đời... và tớ sẽ giết Thu...

Chàng cười lên mấy tiếng to và chính chàng cũng ghê sợ khi nghe thấy tiếng cười của mình :

— Tớ giết Thu thế cũng như là tớ ngủ với Thu.

Mùi sợ hãi tưởng như Trương định sắp sửa giết mình. Nàng cười nịnh và cố lấy giọng âu yếm nói với Trương :

— Anh ra giường nằm kéo gối mãi mệt.

Mùi ngồi bên giường và giờ một cánh tay cho Trương gối. Một lúc sau, khi Trương đã ngủ, nàng sẽ kéo tay ra nhưng vẫn cứ ngồi yên không dám lên giường nằm. Có lúc nàng sợ quá toan bỏ đi và nàng nghĩ đến chuyện những người lên cơn điên gặp ai giết người nấy. Đến nửa đêm, Trương sực thức dậy và gọi nước uống.



Trương đã đỡ say, giọng chàng trở nên ngọt ngào :

— Em lên đây với anh. Lúc này anh nói những gì, anh cũng không nhớ rõ. Rức đầu quá.

Chàng sờ đến vì và hỏi Mùi :

— Anh đã đưa tiền cho em chưa ?

— Anh đưa rồi. Anh này, bây giờ em hỏi thật, mai anh vào ngồi tù thật hay nói đùa đấy ?

— Thật đấy Mùi ạ. Nhưng bây giờ anh hãy tạm quên việc đó trong tay em. Còn em, mai em bỏ nghề này đi, trở về mở ngôi hàng xén mà kiếm áo. Em hứa với anh rằng thế nào em cũng nghe lời anh đi.

Mùi đặt đầu vào vai Trương khẽ đáp :

— Xin vâng... Còn anh, liệu anh bị mấy tháng ?

— Không biết được. Một, hai, ba, bốn tháng gì đó. Nhưng cần gì, vì chưa chắc anh đã còn sống đến lúc ra.

Vụt nghĩ ra được một ý hay, Trương ngồi dậy :

— Anh nhớ Mùi một việc. Nếu anh chết ở nhà tù thì Mùi làm ơn tìm đến nhà Thu và

TRĂNG

đưa cho Thu một bức thư của anh. Giờ thì Mùi ngủ đi để anh dậy viết bức thư.

Trương ngồi cho đến sáng viết xong một bức thư rất dài trong đó kể hết duyên cớ những hành vi lạ lùng của chàng đối với Thu.

Viết xong bức thư, Trương thấy mình có thể nhắm mắt được yên tâm. Cái chết chắc chắn đến bấy lâu xui giục chàng làm những việc khốn nạn lại là cái cơ để xóa bỏ hết các tội lỗi đó. Trương nói rõ hết cả sự thực như hẳn trong bức thư nhưng có cái cảm tưởng là Thu xem xong không khinh chàng, có lẽ thương chàng, yêu chàng hơn lên :

— Nhưng thế để làm gì nữa vì mình đã chết rồi cơ mà ?

Chàng bảo Mùi :

— Em nhớ chỉ khi nào anh chết rồi mới được trao bức thư này cho Thu. Nhớ kỹ lấy và cầm không được cho ai xem bức thư.

Trương trả tiền buồng, tiền rượu, đưa thêm cho Mùi một chục bạc nữa rồi ra ga lấy vé về Hải-phòng.

Tới Hải-phòng, thuê xe về sở cầm, Trương mới bắt đầu lo sợ người ta bắt được mình. Chàng giục xe chạy thật mau. Chàng nghĩ không gì khó chịu cho chàng hơn là trông thấy mặt ông Daniel, hay cụ Phách. Thà bị mười năm tù còn hơn là gặp hai người đó lúc này, hai người đã tử tế với chàng, đã tin chàng.

Tới sở cầm, chàng nói với người đội xếp rằng muốn gặp ngay ông cầm có một việc rất cần, rất quan trọng. Chàng mỉm cười khi thấy người đội xếp nhìn chàng có vẻ kính cần và nói mời chàng vào rất lễ phép. Trông thấy ông cầm, Trương nói luôn :

— Tôi xin đến để nộp mình. Tôi là Vũ Đình Trương, thủ phạm vụ biên thủ bốn trăm đồng ở hãng Sellé Frères. Máy hôm nay tôi cố chạy tiền để bù vào nhưng không được, vậy tôi xin vui lòng vào ngồi tù để chuộc tội.

Ông cầm hỏi :

— Anh đã dùng tiền đó làm gì ?

— Tôi đánh cá ngựa hết. Đây, còn thừa bao nhiêu, tôi nộp ông.

— Thích cá ngựa đến thế kia à ?

Trương vui vẻ đáp :

— Thích thì cũng chẳng thích lắm. Nhưng ông tính, tuổi trẻ đương hăng, tôi cũng như con ngựa sắp tới đích, ai ghìm nổi.

Ông cầm mỉm cười vì câu ví ngữ nghĩnh.

Trương nghiệm thấy người nào cũng vậy, xem chừng họ có thiện cảm với chàng, chứ không tỏ ý khinh ghét như chàng vẫn tưởng.

Có người đội xếp tấp vào trình về một việc khẩn cấp. Ông cầm bảo Trương sang phòng bên :

— Lát nữa tôi sẽ sẵn sóc tới anh.

Trương nhận thấy mình không sợ gì ngồi tù lắm. Có phần chàng lại ngấm thích vì có cái cảm tưởng rằng từ nay chàng không phải sống, không phải bận tâm sống nữa.

Phần thứ ba

CHƯƠNG I.

Ở nhà tù ra, Trương đi quanh quần mãi. Chàng có cái sung sướng ngây ngất của một người đi xa lâu năm sắp được về thăm quê nhà. Chàng ngồi xuống một chiếc ghế ở vườn hoa và tự nhủ thầm :

— Sắp sửa được trông thấy mặt Thu.

Nghĩ đến đây, lòng chàng nở ra và chàng thăm thẳm lại câu ấy hai, ba lần để nhận được rõ hơn cái vui sướng của lòng mình.

Chàng ngừng nhìn trời qua những cành long-não lá non và trong; chàng thấy mình như trở lại hồi còn bé dại, lâng lâng nhẹ nhàng tưởng mình vẫn còn sống một đời ngày thơ trong sạch, và bao nhiêu tội lỗi của chàng tiêu tan đi đâu mất hết.

Vòm trời trên cao lúc đó, Trương nhận thấy thân mật, êm dịu như vòm trời của những ngày xưa, của tuổi thơ đã qua; chàng tưởng vẫn là vòm trời ở phía sau nhà đã bao lần chàng nhìn thấy mỗi khi ra thăm vườn rau của mẹ chàng.

Sự liên tưởng gợi chàng nghĩ đến Nhan và miếng đất năm mẫu chàng đã viết giấy nhường cho bà Thiêm :

— Ở Hanoi khó lòng có cách sống. Tốt hơn hết là về làng rồi lấy Nhan làm vợ; sống yên ổn với Nhan trên miếng đất của nhà mình. Theo đuổi Thu mãi vừa khổ cho Thu, vừa khổ cho mình. Nếu lần này nữa...

Trương thấy trước rằng cái đời sống trong

sự túng bần của chàng ở Hanoi rồi sẽ làm tiêu tán hết đời chút lương tâm còn lại trong lòng chàng và sẽ khiến chàng phạm đến những tội lỗi rất lớn một khi mà chàng gặp bước liều, không cần gì cả ? Tuy đã bị tù tội vì thụt két, Trương vẫn còn thấy mình là một người lương thiện ; nhưng một ngày kia, không còn cách gì để sống, nếu cần đến chàng biết là khó lòng giữ được lương thiện mãi. Trương mỉm cười lấy mũi giấy loay hoay viết thành chữ xuống đất :

— Biết là thế nào cũng chết mà còn phải gian đảo, ăn cắp, đi lừa để có cách sống ! Ồ! nếu đến nước ấy... Bây giờ mình lấy Nhan làm vợ thì ổn lắm, miễn là Nhan chịu lấy mình.

Chàng cúi nhìn chữ Nhan viết trên đất, lầm bầm :

— Kê thì Nhan cũng khá xinh, dễ thương.

Trương nhận thấy lần này là lần đầu tiên chàng đề cho tư lợi đi đôi với ái tình; chàng nghĩ đến hôm vò nát bức thư của ông chú khuyển chàng nên lấy Phiền vì nhà Phiền giàu.

Thực tình chàng có yêu Nhan không, chàng cũng không hiểu rõ; có một điều là bốn tháng ở trong tù, không một lần nào chàng nghĩ đến Nhan cả.

— Mình chỉ nghĩ đến Thu thôi, nghĩa là thiếu Thu thì đời mình khô. Như vậy cái cần của mình không phải là tiền của, cơm áo; sống nghèo khổ đến đâu đi nữa cũng không sao miễn là lúc nào cũng có Thu bên cạnh.

Đã bốn tháng nay chàng không được tin tức gì về Thu cả; ở trong nhà tù, những hôm mở cửa cho phép người nhà vào thăm, Trương vẫn thấp thỏm mong mỗi có người gọi đến tên mình và chàng tưởng sẽ vui sướng đến đâu nếu người vào thăm lại chính là Thu.

(còn nữa)

NHẬT-LINH



VUI CƯỜI

Của Nguyễn-vân-Ngà

Nếp quần

NGƯỜI ĐUA GIẶT găt — Bác là quần thể, mà trông được à? Là gimà là những hai ba nếp thể này này, mang về nhà là lại đi!

THỢ GIẶT — Thưa cậu, cậu mặc tam vậy, và như thế lại lợi cho cậu vì mất nếp nọ thì còn nếp kia.

Chụp ảnh

HUÂN — Nay Phụng, ban này tao đi qua hiệu ảnh thấy họ chụp ảnh của mày ra cửa...

PHỤNG (giọng tự đắc) — Thế à, chắc ảnh của tao chưa lắm, tao biết mà, vì hôm ấy tao ngồi keng lắm.

HUÂN — Nhưng mày à, ở dưới ảnh của mày họ lại viết thể này, mày lính có ưc không?

« Ảnh của bản hiệu chụp xấu nhất cũng được như thế này.

PHỤNG — ? ...

Của Nguyễn Đình

Muru cao

Bây thấy X. hay chơi bời bên khayên nhủ:

— Tôi lạ cho anh quá, vợ đẹp như liền, sân của mà chỉ đi hát tại đi nháy quanh năm?

X. im lặng không trả lời. Hôm sau, hẳn mời Bây lại soi com. Nhưng suốt bữa chỉ toàn thấy gọi món thịt hầm.

BÂY ngạc nhiên — Anh làm khác môn có phải ngon miệng không?

X. mỉm cười — Ấy nó cũng giống hoàn cảnh của tôi. Nếu ngày nào cũng hú hí với vợ thời còn thú nổi gì, anh đã muốn ăn đôi món, thì tôi tất nhiên cũng phải đi đôi «món» chứ?

Có tật

Một vị sư bà ốm đã ngót một tháng trời, thuốc thang cũng nhiều mà vẫn không thấy giảm. Một hôm, bà ta đón được một thầy lang ở mãi tỉnh xa về chữa. Khi bắt mạch xong, thầy lang này lắc đầu, ngồi nghĩ không hiểu bệnh quái gì mà lạ thế. Bỗng thấy ta vỗ mạnh tay vào đùi, nói:

— Hừ, có thể chứ... bệnh này là bởi ăn uống quá độ mà sinh ra đầy bụng! Nhưng này sư bà à, chỗ quen thuốc, tôi xin nói thật, vậy bà chớ mếch lòng nhé. Bệnh lính của sư bà lâu ngày quá, nên trong mình suy nhược.

Vị sư bà đương nằm thiu thiu ngủ chợt nghe thấy có tiếng bệnh «lính» liền vội vàng nhồm dậy ghé vào tai thầy lang ta nói sẽ:

— Tôi vẫn biết ngài là bực danh sư, nên mới đoán nỗi căn bệnh này. Quả tháng trước, tôi có chót đan đĩa với thầy tiên bên chùa «Hội-và» rồi bị nó đổ bệnh vào mình, nhưng ngài nên đưa điếm chớ để đến tai người láng họ biết nhé.

Của H. Dương Faifo

Qua cả mình con

Ông phán đi chơi về, mồ hôi đầm đìa ra như tắm, ông ta bảo thằng nhỏ cầm quạt quạt. Thằng nhỏ ra tay quạt lấy quạt để một lát ráo cả mồ hôi. Ông phán lấy làm khoái tri nói rằng:

—Ồ, mồ hôi tao đi đâu cả ấy nhỉ? Thằng nhỏ bỏ quạt đáp:

— Bầm qua cả mình con rồi.

Cháy

Một người đi chơi xa, dặn con rằng: «Nếu ai có hỏi tao thì mày đưa miếng giấy này ra.» Đến tối cậu con cầm lấy giấy ra chơi chẳng may để gần đèn cháy mất. Hôm sau có người lại chơi hỏi: «Thầy mày có nhà không?» Cậu con ngần ngại sờ vào bao không thấy giấy, nói:

— Mất rồi!

Khách giật mình hỏi:

— Mất bao giờ?

— Tối hôm qua.

— Sao mà mất?

— Cháy.

Thế là hai

— Giờ học tỉnh, thầy giáo hỏi học trò:

— Một với một là mấy?

— Là ba.

Thầy giận bảo: — Rõ thật dễ ngộc, như máy là một người, thêm tao là một người nữa, thế là mấy người?

— Là hai người ngộc.

Của Thế Hưng

Ước

— Ước gì cửa hàng tôi chỉ có được 10 người như ông.

— Nhưng tôi có mua gì đâu.

— Cũng vì vậy đấy. Cửa hàng tôi lại có đến 100 người như thế nữa cơ!

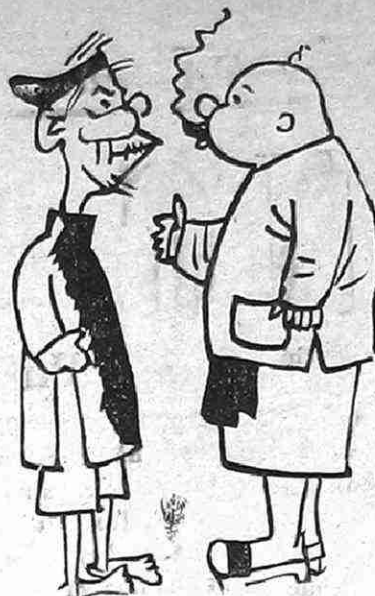
Không rõ

QUAN TÒA — Anh có nghe rõ tôi nói không?

TỘI NHÂN — Thưa ngài không.

Nếu không có ai

BÀ CHỦ NHÀ bảo con sen — Tao ra



L. T. — Bác cho xin que diêm.

X. X. — Đây!

L. T. — Nhưng biết lấy gì mà châm. Vậy bác cho một điều thuốc luôn thể.

đi một tí, ở nhà có ai hỏi tao thì bảo chờ một lúc, tao sẽ về.

CON SEN — Vâng, nhưng... thưa bà nếu không có ai đến thì sao?

Mua thuốc

Một cậu bé vào mua trong hiệu thuốc tây:

— Ông bán cho tôi 2 hào thuốc lầy, nhưng... ông nhớ cho in ít thôi!

— ???

— Vì thuốc ấy chính tôi uống đấy

Luẩn quẩn

— Anh có hiểu tại sao anh không hiểu không?

— ...

— Tại vì anh không có thể hiểu được cái mà anh không hiểu!

Vì nợ

— Thành Nam nó mất chỗ làm rồi, phải tìm ngay cho nó mới được.

— Nó là bạn thân của anh?

— Không, tôi nợ nó mấy chục bạc, nếu nó không có chỗ làm, nó sẽ đòi tôi.

Yên tâm mà ăn

Trong tiệm ăn.

— Hôm nay, ông có thể yên tâm, đập quả trứng này ra ăn, ông sẽ không thấy như lần trước một con con gà ở trong nữa...

— Anh chắc chứ?

— Vâng, vì đó là trứng vịt!

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 14)

P. V. Thành Hanoi — 1) Người con trai và người con gái đã yêu nhau muốn lấy nhau. Nhưng người con trai theo là giáo người con gái theo phật giáo. Vậy phải làm cách nào cho khỏi trở ngại vì tôn giáo? Người con gái cha mẹ bắt buộc không thể theo đạo được.

— Câu này đã trả lời nhiều lần. Tôn giáo đối với hai người thành thực yêu nhau và muốn cùng gây hạnh phúc không phải là một trở lực không thể vượt qua được. Thế nào cũng có cách dàn xếp được cho chời chây. Mỗi bên nhường nhịn nhau một tí, mà vẫn không hề phạm tội lòng tin ngưỡng của mình. Cứ gì bắt buộc phải cùng một giáo mới lấy được nhau.

2) Mắt có mộng thị chữa bằng cách nào cho khỏi và có thể cắt mất đi được không?

— Việc này chỉ có đến nhờ các bác sĩ chuyên môn chữa mắt xem xét và định đoạt. Mắt là một cơ quan hệ trọng và rất mong manh, không thể nghe bất cứ ai mà thí nghiệm liều lĩnh được.

Mình Thái bình — Một người đã đứng tuổi học còn kém, lực học bằng học trò lớp nhất muốn học lấy cốt nghe hiểu người tây nói và nói tiếng tây thạo, vậy xem những sách gì và cách thức học thế nào cho chóng tiến tới?

— Cứ theo chương trình Pháp vấn lớp trên một bực thực hành ở các trường mà học; ngoài ra xem thêm nhiều sách Pháp vấn, sách học hay tiêu thuyết. Muốn nói tiếng Pháp thạo thì phải tập nói luôn — tất nhiên phải có người để mà nói với. Học lấy như vậy phải chịu khó và kiên chí mới có kết quả tốt. Nếu không, nên theo học những lớp luyện Pháp vấn vẫn thường mở ở các trường tư Hanoi. Ở đây cũng có một vài người mở lớp dạy học theo lối gửi thư, ông nên xem quảng cáo ở các báo thì rõ.

Ninh phương Thanh, La-xuyen — 1) Những thanh niên lao động lảng tới muốn góp mỗi người 0,50 một tháng để mua báo, tiêu thuyết để mỗi tối hay những ngày nghỉ đều đến nhà người đứng đầu xem. Như thế có cần phải xin phép quan trên không? Nếu không, có lối gì. Cách xin phép có khó khăn không? Có cần phải kê các điều lệ vào giấy xin phép không?

— Chung tiền mua báo chí hay sách vở (miễn là báo chí sách vở không bị cấm) thì không phải là làm một điều phạm phép. Vì vậy cứ việc làm, không cần phải xin phép ai cả.

2) Chúng tôi muốn khắc một con giấu gỗ: «La xuyen xà — Thanh niên thư phòng» để đóng vào các báo, tiêu thuyết đã góp tiền mua. Có thể tự tiện khắc được không hay phải xin phép. Nếu tự tiện, có lối gì? Và phải xin phép ai? Cách xin phép ấy có khó khăn không?

— Khắc dấu dùng việc riêng của mình đóng trên sách vở, không phải xin phép. Nhưng ở nhà quê hay có những sự vụ cáo bậy, vậy muốn cần thận, và nếu thư viện có đóng người dự thì nên trình qua ông huyện hơn. Hoặc không cần họp nhau lại, cứ luận chuyện báo chí sách vở đến từng nhà một.

Nguyễn Xuân Nùng, Moncay — 1) Làm thế nào cho tinh rượu. Nhất là những lúc bị say đến hai ba ngày mới tỉnh?

— Ta thường dùng nhiều cách: bôi vôi vào gan bàn chân, ăn cháo đồ xanh nóng, hoặc khoai lang, hay uống nước quả chanh vắt ra, v. v. Theo cách Tây, thì người Ether, hay nước đài quỳ (ammoniac). (Xem tiếp trang 18)

Phòng khám bệnh và chữa bệnh bằng điện

54, phố Gia-Long, Hanoi

Bác sĩ Nguyễn - đình - Hoàng

Cựu chuyên môn chiếu điện tại nhà thương

PITIÉ ở PARIS

Chữa đủ mọi bệnh

Chuyên môn bệnh Da dầy và Phôi



CÓ CỨNG MỚI DỪNG DẦU GIÓ

Nhà cửa

(Tiếp theo)

GÁNH NẶNG CỦA NGƯỜI Ở THUÊ

T A đã biết cái gánh nặng nhất của người không có nhà phải đi ở thuê: tháng trả tiền nhà. Nhưng nào phải có thế mà thôi đâu? Người ở thuê còn phải gánh thêm một ít trách nhiệm nữa, khiến họ chỉ còn có cách mong trùng số độc đắc để thoát khỏi cái ách ở nhà người.

Điều thứ 996 quyền Dân Luật Bắc-kỳ rêu rao rằng: « trong thời hạn thuê mà có cần phải chữa, thì người cho thuê phải chữa, trừ ra những việc sửa chữa thường thì do người đứng thuê phải chịu lấy ».

Ấy thế là người ở thuê có cái hồn phách chịu những việc sửa chữa thường, còn những việc sửa chữa khác thì phần người chủ nhà. Nhưng sửa chữa thường là cái gì?

Theo luật của Pháp, người đi thuê phải chịu những việc sửa chữa lật vát, như việc thay một vài cái mặt kính vỡ, chữa lại các khóa cửa bị hỏng, hay thay một vài miếng gạch lát phồng vỡ nát. Luật cho rằng những sự hư hỏng nhỏ ấy là do tại người ở thuê làm ra, mà thế cũng phải vì ở trong nhà vợ chồng xô xát nhau hay trẻ con tranh trọc nhau có thể làm vỡ cửa kính hay gạch lát được lắm. Vì vậy nên nếu cửa kính hay gạch lát vỡ không phải do lỗi người ở thuê, vì sét đánh chẳng hạn, hay lúc hết cả các mặt kính đều vỡ, thì người ở thuê không chịu trách nhiệm. Lúc đó, chủ nhà phải ôm bụng mà thuê người chữa chạy, không còn đồ lỗi cho ai được.

Xem đó, ta có thể lượng rằng



Kiểm duyệt bỏ

những việc « sửa chữa thường » của bộ dân luật annam chính là những việc « sửa chữa lật vát » của luật Pháp đổi lốt thay hình vậy.

Những việc sửa chữa ấy, người ở thuê, theo luật nam hay luật tây, cũng đều phải chịu, còn ngoài ra, thì mặc chủ nhà. Mà chủ nhà có chữa, cũng không được chữa hàng năm mà cứ đòi tiền nhà như thường. Chủ nhà chỉ có thể sửa chữa trong vòng 40 ngày thôi, và lẽ quá thời hạn ấy là người ở thuê có quyền đòi giảm bớt tiền nhà đi. Nếu luật không bắt như vậy thì các ông chủ nhà khôn ngoan cứ để cho nhà đồ siêu đồ vẹo rồi ký giấy cho thuê một hai năm, trong

khoảng đó, ông cứ việc chữa chạy và lại cứ việc thu tiền nhà thì giản tiện cho ông quá.

GÌN VÀNG GIỮ NGỌC

Người ở thuê không những



phải chịu phí tổn về việc sửa chữa nhỏ, mà còn phải giữ gìn nhà thuê cho cẩn thận để hết hạn giao trả lại chủ nhà cho nguyên vẹn nữa.

Điều đó nghe có ý lắm. Nếu người ở thuê cứ mỗi ngày khuôn một hòn ngói, một hòn gạch đi cho đến lúc hết hạn, chủ nhà đến đòi nhà lại chả còn thấy trơ cái nền nhà cỏ mọc thì dầu tốt bụng đến đâu chủ nhà cũng không thể vui lòng được. Vì không muốn để các chủ nhà khô tâm đến thế, luật mới định rằng lúc hết hạn thuê, người ở thuê phải trả lại nhà đúng như tình trạng lúc nhận nhà, và nếu không có bản kê hiện trạng, thì luật đòi rằng người ở thuê đã nhận một ngôi nhà rất tuộm tất.

Coi đó, những người đi ở thuê nên cẩn thận bắt lập một bản kê hiện trạng lúc nhận nhà, và nếu ngờ nghếch quên đi, có khi nhận một ngôi nhà cửa long, kính vỡ, rêu phong, cỏ mọc, đến lúc trả lại, chủ nhà có thể bắt sửa chữa cho thành ra một ngôi nhà mới được.

LỬA NỒNG

Người đi thuê phải giữ gìn nhà ở cho cẩn thận nên những lúc gió hanh bắt đầu thổi, trời thu bắt đầu buồn và các người ở thuê bắt đầu lo phòng hoá hoạn.

Vì một gánh nặng luật pháp hiện thời trút lên vai người ở thuê là việc bắt họ phải chịu trách nhiệm về sự hoá hoạn. Lửa bùng lên ở nhà họ ở, thế là đủ rồi, dầu họ không có ở đây, đi chơi xa đã chín, mười năm rồi cũng mặc. Họ sẽ bị chủ nhà lôi ra toà, bắt trả tiền bồi thường để làm lại một cái nhà khác, trả tiền thuê trong lúc đợi nhà mới ấy làm xong.

Muốn thoát khỏi cái cạm bẫy, họ chỉ còn có hai cách. Một là không còn lấy một xu trả nợ chủ nhà, hai là tiền chứng cứ để tỏ rõ ra rằng nhà cháy không phải là do lỗi của họ, mà sinh ra bởi sự ngẫu nhiên, hay thế-bất-khả-dịch, hay tại sự kiến trúc có khuyết điểm, hay tại lửa ở hàng xóm lan sang. Nhưng trong lúc bối rối về hoá hoạn, xem ra tìm được chứng cứ rõ ràng còn khó hơn là nhảy xuống hồ gươm tự tử.

Thế cho nên, người đi thuê ai ai cũng lo cháy nhà. Và cô Kiều ngày xưa nói lên câu « giấm chua đã tội bằng ba lửa nồng » quả không phải là một người ở thuê vậy.

Và cái gánh nặng này đè lên vai người ở thuê một cách tội nghiệp quá, nhất là ở thời buổi này đã có những sở bảo hiểm sẵn lòng hi sinh cho các chủ nhà một số tiền bồi thường lớn mỗi khi nhà họ bị cháy, miễn là chủ nhà chịu khó mỗi tháng hi sinh cho họ một số tiền nhỏ siu.

(Còn nữa)

TƯỜNG VĂN

ĐỜI NAY

Còn một số rất ít :

Ngày Mới của Thạch Lam giá 0p55

Thừa Tự của Khải Hưng giá 0p60

Mai Hương Lê Phong

của Thế Lữ giá 0p55

Con Đường Sáng

của Hoàng Đạo giá 0p50

Trước Vành Mông Ngựa

của Hoàng Đạo giá 0p35

(in lại)

KHẢI-HUNG và NHẤT-LINH

ganh hàng hoa

(Tái bản)

Đây 250 trang. Giá 0p80

ĐỜI NAY

NGAY NAY GIAI TRI THI TẬP KIỀU

ĐỀ VINH NỮA CHỪNG XUÂN và ĐOẠN TUYỆT

Đoạn Tuyệt

Đoạn trường sớ rút lên ra,
Tâm thân liệu những ở nhà liệu đi.
Đã đành tâm phúc tương tri
Bấy lâu lưỡng nhữn nặng vì nước non.

Tú Chương

Đoạn Tuyệt

Tẻ vui cũng một kiếp người,
Lấy thân mà trả nợ đời cho song.
Quá thương chút nghĩa đeo bông,
Nghìn vàng, thân ấy để hồng bỏ sao.

Tuyết Trịnh Văn Hội

Đoạn Tuyệt

Lỡ chân chót đã vào đây:
Lầm than lại có thứ này bằng hai!
Bấy giờ sống thác ở tay;
Nỗi lòng càng nghĩ, càng cay đắng lòng.

Công tư đôi lẽ đều xong.
Ra tay tháo cũi, sớ lồng như chơi.

II

Đủ điều nạt thái, vu qui,
Gỡ ra cho khỏi, còn gì là duyên?
Xót nàng chút phận thuyền duyên,
Hay đầu địa ngục ở miền nhân gian!
Mụ càng kẻ nhất, kẻ khoan;
Dấu rằng đá cũng nát gan, lọ người.

Chuyết's

Nửa Chừng Xuân

Nặng lòng xót liễu vì hoa,
Nước non lia cửa lia nhà đến đây.
Được dây nhờ chút thơm lây,
Đường xa nghĩ nỗi sau này mà kinh.
Dễ hay linh lại gặp linh,
Nửa chừng xuân thoát gẫy cành thiên hương.

P. L. Tử

Đoạn Tuyệt

Chút thân quần quai vũng lầy,
Một giao oan nghiệt dứt giây phong trần.
Cũng liều nhắm mắt đưa chân,
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi.

Nửa Chừng Xuân

Chừng xuân tơ liễu còn xanh,
Một phen mưa gió tan tành một phen.
Chước đâu dễ thảy chia uyên,
Cho duyên dằm thắm ra duyên bề bang.

Lê Quân

Đoạn Tuyệt

Bấy giờ sự đã thế này:
Một giao oan nghiệt dứt giây phong trần.

Dễ dàng là thói hồng nhan,
Nửa phần khiếp sợ, nửa phần mừng vui.

Thương thay cũng một kiếp người
Nghĩ thân mà lại ngậm ngùi cho thân

Lữ Khái

Đoạn Tuyệt

Giết chồng mà lại lấy chồng,
Ra tay tháo cũi sớ lồng như chơi
Người mà đến thế thì thôi,
Thân sau ai chịu tội trời ấy cho?

II

Giết chồng mà lại lấy chồng,
Rời ra chẳng biết ván mòng làm sao.
Nghĩ mình chẳng hồ mình sao?
Mà cho thiên hạ trông vào cũng hay,
Đàn bà để có mấy tay

Tú Cổ

PHỤ THÊM

Một bài bát vịnh **Đoạn Tuyệt**
chẳng tập một tý Kiều nào
Xót người vì hiếu giam mình (!)
Xót người xuôi ngược tâm linh đánh ngo (!)

Ngũ là nguội lạnh thờ σ (!)
Nào ngờ duyên thắm còn chớ buộc nhau (!)

..Và một bài tập kiểu kỹ dị nữa
(vì không một câu nào theo vần)
Nửa năm hơi tiếng vừa quen
Rày lâu, mai nữa nhưng tình chưa thông

Phép công chiếu án luận vào.
Làm cho bề ai khi đây khi vơi
Áo áo đồ lột dung cây
Nửa chừng Xuân thoát gẫy cành thiên hương

Thu Cúc (Huế)

HỘP THƯ

Ông Q. L. (Hà Đông). — Có nhận được, nhưng câu ấy cũng chỉ hơi lảm-lảm một chút thôi.

Ông Quảng-Vân. — Nhiều bạn nhắc đến ông làm đây. Ông trốn đâu rồi?

Ông Lê-Ta-Lành. — Được cái tên « công ty » đặt cũng khá. Còn câu đối thì...

Ông Nghiêm-Thế. — Vâng, sao ông nghiêm quá thế. Đó mới là những bài trình diện chứ đã trúng tuyển đâu? Nhưng cũng xin đồng ý với ông.

Cô Kiều-Kỳ. — Câu của cô kê cũng còn có cái kém.

Cô K. Hình. — Chắc cô còn làm được những câu hay hơn

Ông L. Quân. — Xin nhiệt thành mong eno ông chiếm được 10 thước lụa ấy.

Ông Quán-Huyền. (và rất nhiều bạn khác). — Tại sao câu ra bằng, câu đối của các bạn cũng cứ nhất định bằng? Còn kêu ca gì nữa?

Các ông T. V., Q. Kh., Thư của hai ông vui lắm. Giá câu đối hay nữa thì hoàn toàn.

Ô. Việt Nhân (Huế). — Có nhận được nhưng câu của ông cũng chưa được hay lắm.

L. T.

NHỮNG TRUYỆN SẴN BẢN NGỘ NGHĨNH

(Truyện thứ hai)

Sự tình cờ đã khiến ba nhà thiện xạ, Văn, Đăng và Dân ngồi cùng một chiếu rượu. Từ nhập ngôn xuất, họ nói chuyện chuyện không cần giữ ý. Họ kể những thành tích oanh liệt và không oanh liệt, có thực hay tưởng tượng trong đời săn bắn của họ.

Đăng lên tiếng:

Muốn làm một nhà thiện xạ, bản giỏi cũng chưa đủ, phải cần nhiều mưu mẹo mới được. Hồi tôi mới đi săn, nếu không nhờ trí khôn thì đã bị chôn trong bụng báo rồi còn gì.

Ngày ấy, tôi mới tập bắn. Tôi ở chơi đồn điền một người bạn nên tiện súng của bạn tôi vác đi bắn ít mòng, két về chèn. Tôi đi suốt từ sáng đến trưa, phí đã khá đạn mà cũng chẳng kiếm được con cóc khô nào cả. Tôi nghĩ bụng cứ loanh quanh ở ngoài mãi cũng vô ích liền nhất định vào rừng. Lớng ngo thế nào lại bị lạc mới nguy chứ. Trời tối mà vẫn chưa tìm được lối ra. Tôi đành phải chèo lên một cành cây cõ thụ ngồi nghĩ. Tôi có mang một chiếc đèn pile nên cũng đỡ lo ngại. Đương lúc khó chịu vì đói thì sự người thấy một hồi hám ghé gắm. Tiếng cánh lá sột soạt như có một con thú nào lại gần. Tôi liền bật đèn pile chiếu ra. Một con báo tướng lù lù cách tôi chừng năm thước. Hai mắt nó sáng quắc. Nó đứng đứng lại có dáng ngạc nhiên vì một con mắt lạ lẫm chiếu vào mắt nó. Tôi đã định ngồi lý trên cây đợi sáng.

— Nhưng mà ngồi thì nguy với nó chứ.

— Vì không ngồi nên mới còn ngồi đây nói chuyện với bác đây.

Tôi chợt nghĩ ra là con báo chèo cây còn giỏi hơn mình. Giữa lúc nguy ấy tôi thốt có kế lạ. Tôi cầm đèn pile mắc vào cành cây chiếu thẳng vào mắt báo. Song rồi tôi tụt xuống rất nhẹ. Tôi đi vòng ra đằng sau báo. Con báo mãi nhìn đèn nên



CÁCH NGÓN

Anh em như thế tay chân.

tôi đến bên cạnh mà vẫn chẳng biết. Tôi đề sủng vào mang tai con báo và bắm cò. Con báo vỗ óc chết ngay tức khắc.

— Thế sao không ngồi im trên cây nữa xuống?

— Khốn như mà súng thì là súng bắn chim còn mình thì là anh tập sự.

Dân gật gù nói:

— Cũng khá đấy nhưng chưa ngay hiểm bằng cái «ca» của tôi. Tôi cũng đi săn chim mà gặp hồ mới giết người chứ. Minh đương ngắm một con giang nghe tiếng găm, quay lại. Một ông ba mươi to vừa bằng con hổ mòng. Đương nhe răng chẳng biết đề riều hay đèn át mình. Tôi cuống cả người, vác cả súng chạy. Con hồ nhảy một bước đến ngay sau lưng. Trước mặt tôi là một cái thung lũng khá sâu. Đăng nào cũng chết. Tôi liền nhảy. Con hồ cũng nhảy theo xuống. Con hồ nặng hơn tôi nên nó nhảy sau mà thành xuống đất trước. Nó đứng đợi mình ở dưới đất. Tôi hoảng quá vì nếu không làm thế nào mà giết hồ thì nhất định là rơi vào hai hàm răng nhọn hoắt của ông ấy rồi. Tôi mang ngay súng ra ngắm. Cũng may mà súng nạp đạn sẵn. Tôi ngắm hết sức cẩn thận, đứng giữa mồm hồ. Con hồ thấy tôi rơi gần tới nơi, há mồm đợi. Tôi cứ tự nhiên để miệng súng chui vào cổ họng hồ và nổ cò. Hồ lan ra chết tức khắc.

Vân nói chậm rãi:

— Kể ra thì cũng tạm được. Hồ với báo tuy thế cũng chưa rừ bằng con tê giác. Tôi đã bị con tê giác đuổi. Cái sừng của nó ở giữa đỉnh đầu nhọn và khỏe không thể tả được. Con trâu thật to mà vào với nó thì cứ bị bấn tung là thường.

— Thì hãy kể chuyện đi. Ai còn lạ gì con tê giác mà tả mãi. Hay là anh đã hạ được một con chẳng?

— Hình như thế. Tôi bị nó đuổi. Tôi bèn nghĩ cách dùng cái sừng của nó để giết nó.

— Ừ, thú vị đấy. Giết người bằng binh khí của họ cũng khoái.

— Người đâu?

— Vì von cho nó hay một tý đã sao.

— Tôi cứ chạy, chạy mãi. Tôi thấy một cây khá to khá dĩ chống lại được sức búc của tê giác. Tôi chạy thẳng đến cây đó. Đến nơi tôi liền ra bên. Con tê giác cứ cầm đầu đâm thẳng vào. Cái sừng cắm chặt vào cây. Anh ta cố rút ra không được. Thế là tôi cứ tự nhiên ghé súng vào mang tai cho một phát. Nó vẫn còn khỏe, lông lộn lên. Tôi ung dung nạp đạn và đi sang bên mang tai kia, cho phát nữa.

— Chết hẳn?

— Có chết thì mới hết chuyện.

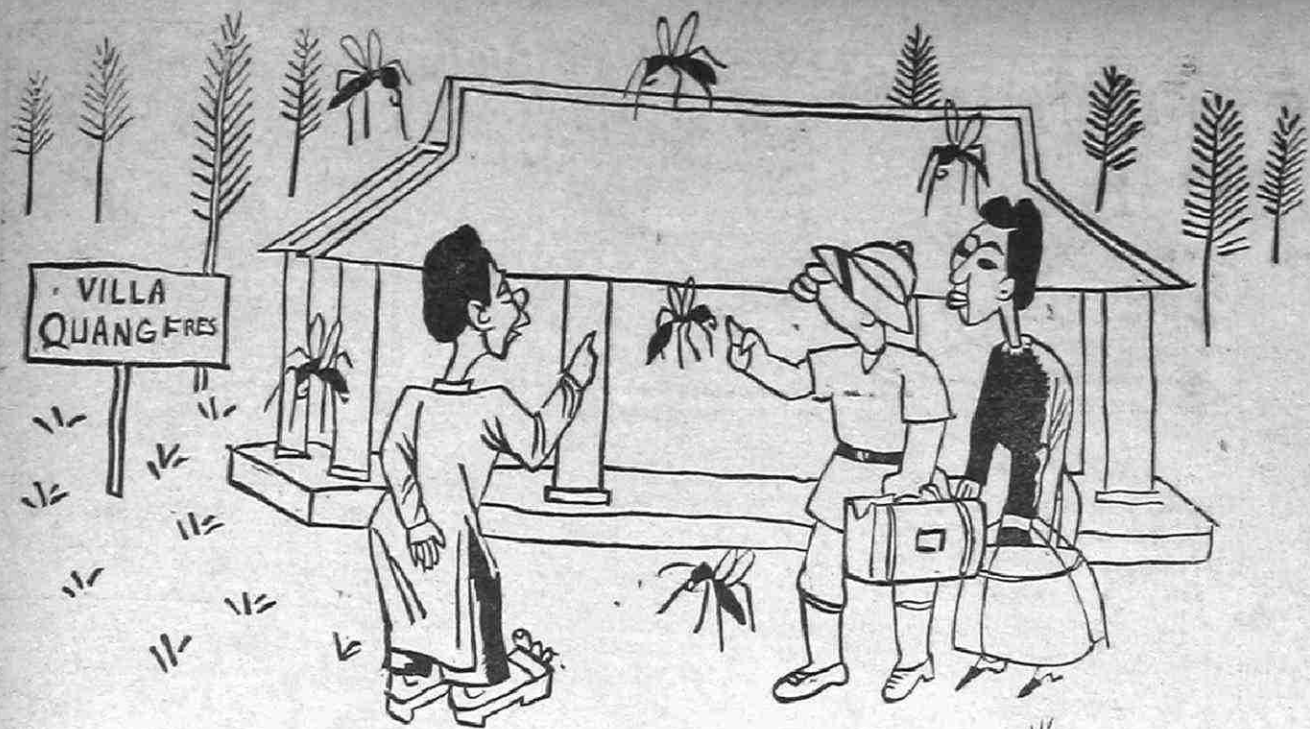
Tiểu-Lang

Tại Phố Quan Thánh số 146 Hanoi

Cam đoan làm mất hạn

Bệnh Táo

Bụng lớn sẽ thon đi, yếu sẽ khỏe lên. Bằng cách Luyện-Tập Thân Thể dưới sự trông nom của Nguyễn Hợp-Vỹ

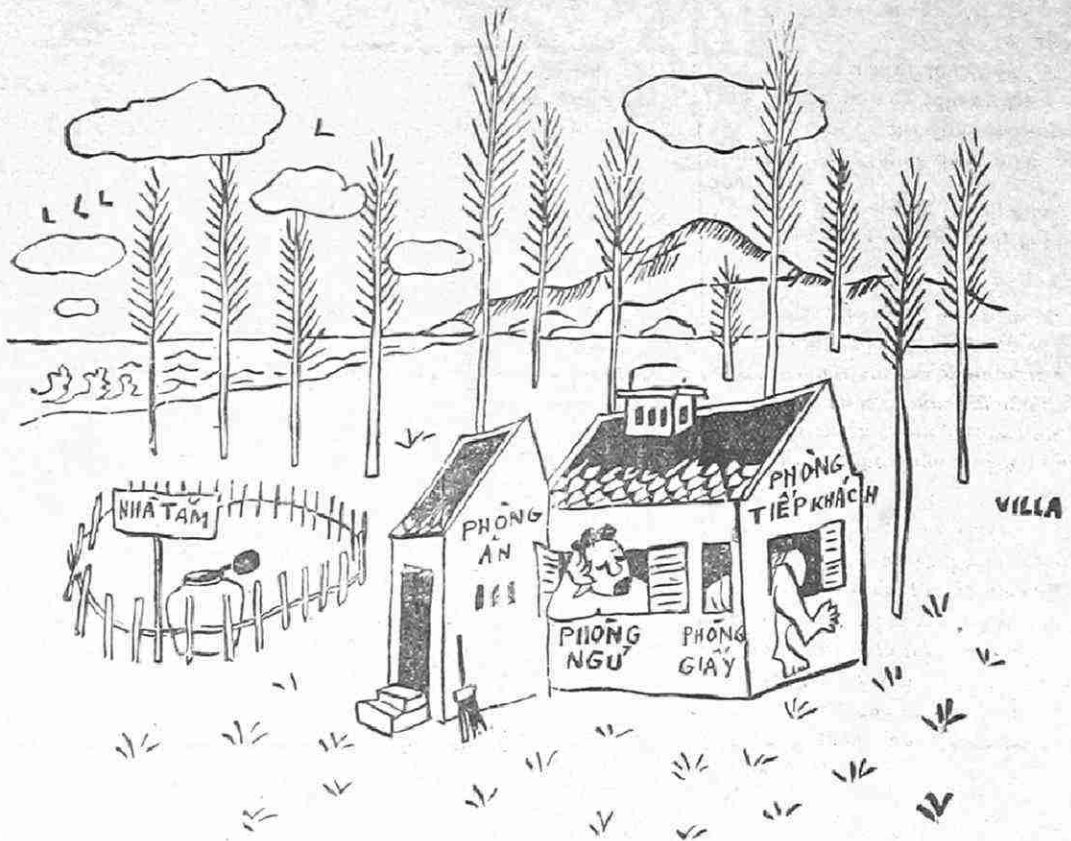


NGƯỜI HỎI THUÊ. —
Nhà có nhiều muỗi
không bà?
CHỦ NHÀ. — Chưa có
mấy. Thành thạo có
độ vài ba nghìn con thôi.

SU' THU'G O' BÀI BIÊN

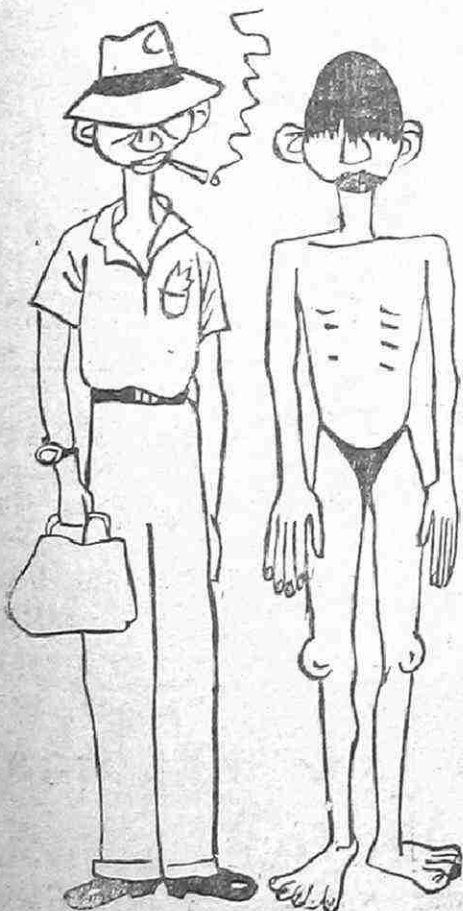
của Tô - Tử

MỘT VÀI NHÂN VẬT BÀI BIÊN



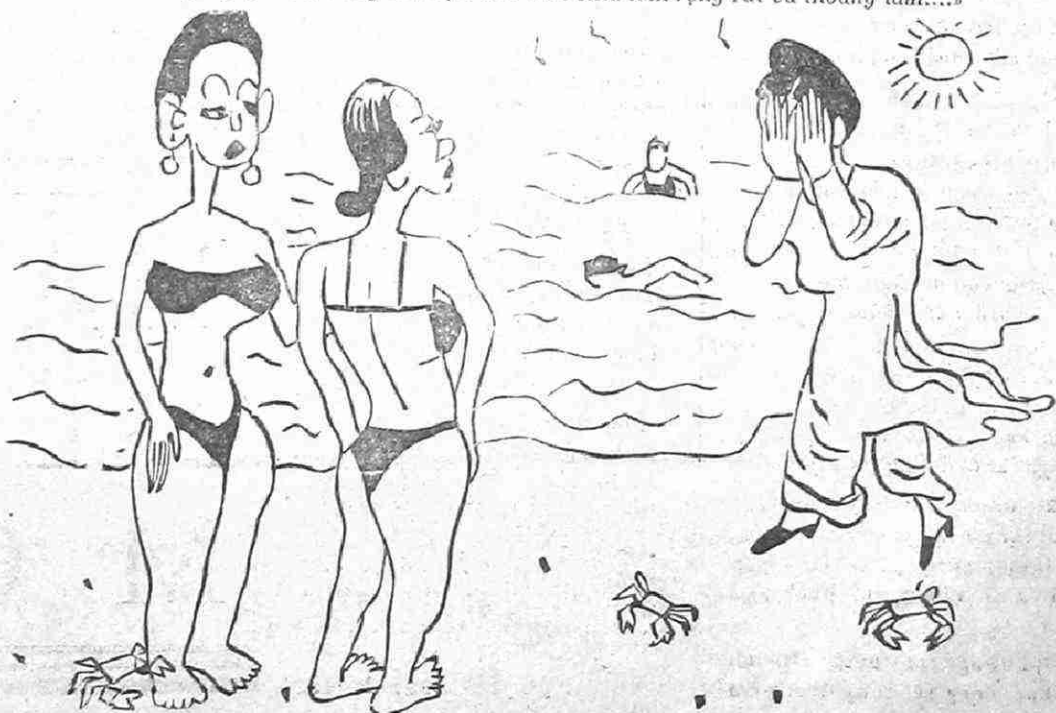
GỬI CHO BẠN HÀ - NỘI

— ... Bạn ạ, mời bạn ra nghỉ mát với tôi. Nhà bốn buồng, có chỗ tiếp khách, có phòng ăn, phòng làm việc và phòng ngủ. Chung quanh vườn rộng mênh mông. Đàng trước có biển và bể, đàng sau dựa vào núi. Nhà làm rộng rãi và thoáng lắm....»



ĐÂY TỐ

CHỦ NHÀ



— Có ta xấu hổ vì mặc quần áo kín quá!

Hát A-dào

(Tiếp theo trang 6)

Cô đầu còn đang được « minh oan » bằng những lời hùng hồn hơn. Không lùi về lời dèm pha, cũng không mẫn nguyện vì lời khen khách sáo, người ca nương đã biết rằng mình đi hát là vì cái « nghiệp » ông giới đã phủ cho mình với một chút bản năng... Ca nương hát để lưu lại mãi mãi một cái thể hệ ca nhạc độc nhất của người Việt-nam. Đó là một giống chim họa my của thơ ca Việt-nam vậy.

Tài năng các ca nương chân chính có luyện tập chẳng nữa cũng chỉ là theo một mục đích ấy chứ không cố để hơn người nào cả... họa chăng là để mình sẽ hơn mình mà thôi...

Ái là người nghe hát trong những buổi hát địch đàng mà không nhận thấy ở người ca nương khi hát bao nhiêu nghị lực tài năng dồn vào một lúc để cố đi đến sự tuyệt diệu thường vẫn mơ tưởng... và có khi dễ quên trong cái phút sáng tác do những điều lo âu tẹp nhẹp ở đời... Ở trong lối hát A-dào, các nhạc công tuy rằng vẫn phải theo trật tự của bài mình đang cử mà cũng vẫn được tự do đôi chút để mang một ít sáng tác của riêng mình vào bài hát đó.

Tôi cũng không hiểu rằng sao các bà các cô học ca Huế và Cải lương — mà lại không bao giờ — buồn hát bài Tý bà...

Văn chương của các cụ ta không hay bằng những lời hoa nguyệt của người đương trong chông?

Tôi cũng không hiểu các bà các cô học khiêu vũ mà sao lại không có ai muốn tỏ mò đòi biết một đôi điều về phép đánh trống A-dào.

Tôi muốn rằng các ngài sành ăn chơi cho tôi biết một cách thành thực cái cảm giác sau khi điem trống một bài hát với sau khi nhảy một bản đờn đóng hộp (musique en conserve) (âm-nhạc đóng hộp là âm-nhạc của kèn hát).

Tôi chưa thấy một lối tiêu khiển nào mà bản năng về âm nhạc cũng bị kích thích và trí thông minh với khiếu thẩm mỹ phải làm việc cùng một lúc như ở lối Hát A-dào.

Trong khi đợi cái ngày khởi hưng lối hát cổ đầu. Các bạn làng chơi nên tỏ chút thành tâm... bậc lão thành khi có dịp đứng nên tiếc lời mà không cất nghĩa cho bạn trẻ cái hay cái khéo... còn bạn trẻ cũng đừng ngại khó mà không học.

Lẽ tất nhiên chả mấy chốc các cô đầu, thấy công chúng su hướng về mỹ thuật, sẽ tự phải rèn luyện và những sự nhậm nhi phải tiêu diệt đi.

Giáo-phương rồi thành lập lại, các nhạc công sẽ sống trong sự

Tranh không lời



hợp quần, bác ái và trong một kỷ luật nghiêm trang.

Ngày đó lối Hát A-dào sẽ khôi phục lại được cái địa vị xứng đáng của một nghệ thuật thuần túy.

HẾT

Nguyễn-xuân-Khoát

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo)

2) Nhiều khi trong lúc nói chuyện, nhiều người thường hay nói về mình quá nhiều; họ thường tự tưởng họ tài giỏi lắm. Đứng trước một người ấy, nếu có để họ nói thì họ cho mình là một người ngốc, họ đã bị được mình. Nếu mình không nghe và lật mặt nạ của họ thì họ oán. Đứng trước cái trường hợp này thì ta phải làm thế nào?

— Tốt nhất là ta đi chỗ khác đứng nghe nữa, nếu không muốn gây thù oán. Mà nếu không tránh được, thì chớ khó nghe vậy, (như đối với người trên chẳng hạn), thỉnh thoảng sẽ ngáp và liếc nhìn đồng hồ, cuối cùng xin phép phải đi có việc cần. Thiếu gì cách.

Hoàng chính Năm, Hà-đồng — Tôi thường thấy nói ở thôn quê có thể để ở trong nhà được năm chai rượu lậu để dùng không phải bị nhà đoan bắt. Sự đó có thật hay không và tự bao nhiêu rượu để ở nhà mình thì nhà đoan có thể bắt được.

— Đã là rượu lậu, thì nhiều ít cũng là vật cấm, nếu tàng trữ là phạm pháp. Vậy tốt nhất là đừng dùng hay để rượu lậu hoặc thức gì lậu ở trong nhà.

Buổi chiều bóng giúp hội SEPTO

Đến tối thứ tư 7 Aout này, hội Septo sẽ tổ chức một buổi chiều bóng đặc biệt tại rạp Olympia lấy tiền để sửa sang sân vận động cho rộng rãi và đẹp đẽ thêm. Tối đó sẽ chiếu một cuốn phim bất hủ: *Deanna et ses boys* do *Deanna Durbin* đóng vai chính.

Vé có bán trước tại các nhà: Librairie Centrale 60 Bd Bognis Desbordes, Pharmacie Tin 5 et 7 Place Neyret, Docteur Trinh văn Tuất 77 Duvillier, Phạm duy Sen, nhà bán vật phố Gia-long.

Cầu ô

Tim việc làm.

— Có bằng thành chung. Muốn tìm cho précepteur. Hồi tại: 20 Duvillier Hanoi.

— Nhận dạy các học sinh (từ 3ème année trở về) muốn luyện thêm Pháp văn và toán pháp, do các giáo sư có bằng tú tài và thành chung trông nom. Hồi M. Oanh, tòa báo.

— Jeune demoiselle, intelligente et active, veut chercher une place de secrétaire ou vendeuse chez les maisons de commerce. — S'adresser à Mlle Tôn-thất-Hoàng ở Librairie Ngoan, n° 110, rue du Pont en Bois, Hanoi.



— Bám ngải mũ này cam đoan toàn bằng nút chai cả.
— Ngải nói sai rồi... bằng cả vải cả da nữa chứ.

Sách báo mới

- Một thanh niên trác táng của Bạch Kim, giá 0p25.
- Yêu nhau nên biết, của Nguyễn Mạnh Bằng, giá 0p38.
- Yêu nhau hoài, nhớ nhau mãi của Nguyễn Mạnh Bằng, giá 0p30.
- Trường học ái tình của Nguyễn Mạnh Bằng, giá 0p38.
- Muốn thành lực sĩ, của Nguyễn Ân giá 0p28.

Báo **Tràng An**, do ông Bùi huy Tin sáng lập và chủ trương, xuất bản ở Huế từ năm 1935 đến nay là tuần báo.

Bắt đầu từ 1er Aout 1940, **Tràng An** sẽ ra hàng ngày, cả chủ nhật, chuyên về mặt thông báo tin tức trong nước và thế giới.

Muốn bán:

0-10 Hotchkiss, máy Underwood Quạt trần còn mới

Muốn mua:

Nhà, Đất, Trại
Hỏi: Comptoir Commercial
59 Hàng Gai — Hanoi

Muốn xây dựng theo Khoa Học và Mỹ-Thuật, lại không tốn phí, các Ngài ở xa gần, hãy đến hay viết thư hỏi:

Kiên-Trúc-Sư Từ-Nghệ

Hanoi — 21 bis Rue Jean Soler
Téléphone 1223

Bao giờ các Ngài cũng được vừa ý.

THƠ của Đào tiên Đạt

Giá 0p60 cước 0p20

Đã được bằng khen tặng trong Giải thưởng Văn chương Tự Lực Văn Đoàn 1939

...Thơ ông **Đào tiên Đạt** lắm câu không dung công mà đọc lên rất khoái tai...

Phê bình (Tin nói)

Tổng phát hành:

Librairie Centrale

60 Bd Bognis Desbordes — Hanoi

M
A
Y
N
É
T
M
O'

TẠI HIỆU DỆT
CU'-CHUNG

Hiệu đang trưng bày nhiều kiểu
Maillot, Slip

đi tắm bề rất đẹp
Trước khi đi tắm xin mời các Ngài,
hãy đến xem qua các kiểu áo mới

CU' - CHUNG

100 Rue du Coton, HANOI

Bút máy

PARKER giá 23p50 34p50 50p75.
WATERMANN giá 17p50.
EVERSHARP giá 9p25 15p25 24p50 33p85.
CONKLIN giá 10p50.

Ngòi vàng của
◆◆ HOA-KY ◆◆

Ngòi 7 hũy - Tinh

KAOLO giá 5p00

KHẮC TÊN. - Có máy điện khắc tẽ i họ vào bút không tinh tiện. Làm quà cho một người bạn một cái bút máy có khắc tẽa người bạn đó vào thì không gì nữa và quý bằng.

GỬI KHẮP ĐÔNG DƯƠNG. - Những bút của bản hiệu gửi đi đều có thơ chuyên môn xem rất cẩn thận và mỗi cái bút gửi đi đều có facture gửi số làm bảo-đảm. Nếu đã ở xa mua cũng khôn, ngại mua phải hàng xấu.

MAI-LINH

60-62, Avenue Paul Doumer - HAIPHONG
● Telephone 332. Boite postale No 41 ●



Nhà bán kính và bút mở từ năm 1932

HẠNH
PHÚC
G I A
ĐÌNH

Nhân các bà thì kỳ ở cũ!
Muốn tốt tươi nên giữ màu da!
Hoa Kỳ Rượu Chồi nên soa!
Dung nhan lại thấy đậm đà hơn xưa!
Vừa giãn huyết, lại vừa răn cổ!
Vẻ đoan-trang đẹp tốt như không,
Ngày xuân càng đượm sắc hồng,
Càng tươi màu thắm, càng nồng tâm yêu.

Giới thiệu bạn gái
Đào-Thị HỒNG-LOAN

Bệnh tinh

Mắc bệnh lậu, giang mai, hạ, cam, hột xoài, vân vân chỉ nên tìm đến

dức tho đường

131, Route de Hué - HANOI

mà chữa khoán hoặc uống thuốc sẽ được khỏi chắc chắn. Thuốc không công phạt, không hại sinh dục. Nhà thuốc nhận chữa nhiều bệnh rất linh nghiệm.

mời xuất bản

2 BÀI VÔ

SU' TỬ' CỒN CẦU

và nhiều miếng hiểm đọa để dạy hai người đấu với nhau. Mua ngay Sách dạy « HOC ĐAU VÔ TAU » giá 0p.60
NHẬT-NAM TAJ-QUÁN 19 Hàng Điều HANOI
Mời xuất bản - Do SON - NHÂN soạn

PHÒNG - TÍCH VÀ PHẠM - PHÒNG
HAY LÀ ĐAU DẠ DÂY

Thuốc hay nổi tiếng khắp Đông Dương
giấy khen rất nhiều của các thật tâm



Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ ch a). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hên, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một bữa uống 0p25. Liều hai bữa uống 0p45.

Vu đình Tân ân tứ Kim tiền năm 1926

178 bis Leclercq, Haiphong
Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi: AN HÀ 13 Hàng Mã (Culvre) Hanoi
Đại lý phát hành khắp Đông dương: NAM TÂN 100 phố Bonnal, Haiphong
Có kinh 100 đại lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung - Nam - Bắc kỳ - Cao mien và Lào có treo cái biển tròn.

Éditions choisies

Mới in xong: ●

rượu cần
chàng uống mà say!

của Nguyễn khắc Mẫn. giá 0p.35

ái-tình

NÉT THỜI TÂM-LÝ VÀ Y-HỌC. của Thu an Giá 0p.55.

người, ngợm!

của Tam Lang. Giá 0p.25

đời vô định

của Phạm ngọc Khôi. Giá 0p.40

cô gái giặt sa

(lái bản)

của Hoê Lâm, Giá 0p.35

Đang in:

bức thư
của người không quen

của Lan Khai

những ngày sa ngã

của Phạm ngọc Khôi

Thư từ gửi về:

M. NGUYỄN GIA VỸ éditeur
62, Rue Takou - HANOI

VỀ DỰP KHAI TRƯỞNG SẮP TỚI

CÁC HIỆU SÁCH
HANOI VÀ CÁC TỈNH

Hãy mua hay đặt làm
những vở :



Blanche Neige
Vở Hanoi
Shirley Temple

là những « sách » được toàn
thể nam-nữ học-sinh ưa
ch chuộng hơn cả

Giấy trắng tốt — Bia mỹ
thuật — Kẽ máy răng tẩy
thanh và đều nét — Muốn
đưa in marque riêng cũng
được — Giá hạ hơn mọi nơi

Hỏi tại nhà máy :

Ngoc - Xuân

Số 28, phố Richaud
(Đoàn số Ánh Sáng)

• • HANOI • •

NHÀ THUỐC

88, phố Huế, HANOI
và có đại-lý khắp nơi

HỒNG KHÊ



Op.10 Thoái Nhiệt Tân phạt 12 tay, năm phút khỏi cảm sốt, nhức đầu. **Op.15 Phát Lạnh** phạt 12 tay, năm phút khỏi sốt rét ngã nước. **Op.20 Phấn Foda** xoa một tí vào nách hết mùi hôi ngay tức khắc. **Op.30 Thuốc Ho Gã** phạt 12 tay, uống khỏi miệng trẻ em rút cơn ho ngay. **Op.20 Thuốc đau Dạ dày** đương cơn đau uống khỏi hẳn và không đau lại nữa. **Tĩnh ngộ Giới Yên** phạt 12 tay, thuốc nước 1p.00, thuốc viên Op.50 ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, vì không trộn lẫn chất thuốc phiện. Bắt đầu uống thuốc cai bỏ hút ngay, vẫn đi làm việc như thường. **Thuốc Trường Sinh** ngâm rượu, lớn 1p.00, hộp nhỏ

Op.35 ngâm với một chai rượu uống ngon và bổ huyết, bổ thận, bổ tỳ, lại trừ được các bệnh đờm, bệnh tê, thấp, bệnh ngã nước, bệnh vàng da, bệnh phong tích v. v... **Sâm nhung bách bổ Hồng Khê** 1p.00, các ông dùng hộp vàng, các bà dùng hộp bạc, uống trong một ngày đã thấy khỏe mạnh, thật là qua các thứ thuốc bổ hiện thời. **Tráng dương kiên tinh bổ thận** số 47 chai lớn 1p.00, mỗi gói Op.25 sau khi uống 3 giờ đã thấy cường dương, tinh kiên và đặc, uống nhiều bổ thận, không có hại như dùng những thứ thuốc « phòng thuật » nhảm nhí. **Thuốc Lậu Hồng Khê** số 30 (Op.60) khỏi rút nước lậu. **Thuốc Giang mai Hồng Khê** số 14 (Op.60) khỏi rút nước Giang mai. Thuốc Hồng Khê chữa bệnh tính có tiếng, kể từ nói đến Hồng Khê là người ta nghĩ ngay đến thuốc lậu, giang mai.

Nhà thuốc Hồng Khê và đại-lý Hồng Khê các nơi đều có biểu sách Gia-đình Y-được và sách Hoa nguyệt cầm nang, ai cũng nên đọc để phòng thân và trị bệnh.

Chỉ giữ ai mắc **BỆNH TÁC**

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khạc khặc, ho có đàm trắng, xanh vàng, môi thối, bệnh nhơn có khi bị thành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ **Trịnh Hải Long** (nội tử ông đốc học Hải). Thuốc đã cứu mạng muôn ngàn người. Có 2 thứ: thứ 5p. và thứ 3p50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRINH VAN HAO
Directeur École
Villa N° 110 Rue Vassoigne
TÂN-ĐÌNH, Saigon

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez
des chemises à col **Balei-**
né et Trabénisé chez
votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG

15, - Rue du Riz - Hanoi

SUCCURSALE

154 - Rue du Colon - Hanoi

TRICOTS CHEMISETTES

La seule maison qui pourrait
vous fournir ici, en Indochine
des articles en Bonneterie de
choix, en grosses quantités et
au meilleurs prix.

C'est la Manufacture
CU' GIOANH

60 - 70, Rue des Eventails, Hanoi

Fournisseur en Gros de tous les Magasins et Bazars du pays.

Mat dcp như' xuân
Ngày xuân về mặt muốn tươi đẹp rực-rỡ, nên
sử dụng, da sẽ không bao giờ hư như : nẻ
bất gió, bất nắng, giảm sần, to da, v. v...

ai mô mỹ viện

Nên mua máy uốn tóc : 100p. — 200p. — 400. — đến
1800p. — Máy điện Rayon Violet : 80p. — 150p.
Máy sấy tóc : 25p. — 350p. — Máy uốn
lông mi : 0p.90 — 12p.00 Máy điện
Máy điện Massage (soa nắn) : 9p. —
45p. — 240p. — Máy làm nở vú
(ngực đàn bà) 40p. — 380p. Máy
điện kẹp mũi làm dọc dừa 485p. —
tondeuse điện : 70p. — Douche pul-



M Y

AMY

VIÊN

Thần đều, ngực (vú) nở, dáng đi đẹp. Chỉ dùm
điểm-trang giữ gìn các lối lịch sự. Giá sửa từ
MỘT ĐỒNG. Răng đen, trắng. Uốn nhuộm tóc.

MY VIEN AMY 26 Hàng Than Hanoi

hiệu hót tóc ?

vérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standart
18p. — Kim uốn tóc thường : 1p.80 —
9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence :
1p. — 2p. — 3p. Purma (fabrication
américaine) làm lông mi dài cong
Nếu mua máy, xin **đầy** cách làm
cần thận, chắc chắn. **Amy đại-lý**
các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ